

**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

Kinh Thập Thượng (Dasuttara Sutta) 11

<blockquote>Kalama tri ân bạn ngocthytran00 ghi chép.</blockquote>

[13/10/2022 - 08:34 - ngocthytran00]

KINH THẬP THƯỢNG 11

Xin chào quý vị

Hôm qua mình học xong 6 pháp bất kính, hôm nay mình học tiếp theo 6 pháp cung kính nội dung ngược lại hoàn toàn với 6 pháp bất kính, chỉ vậy thôi, bữa nay mình học 6 pháp cung kính. Có nghĩa là đối với bậc đạo sư mình có học hỏi giáo lý, có tìm hiểu về Ngài, tìm hiểu về ân đức của Ngài thông qua những gì gợi ý trong kinh như là những hồng danh của Ngài. Vì đâu Ngài có hồng danh A La Hán, bậc đáng cúng dường. Đáng cúng dường đây là sao? Là nhân, thiên 3 cõi không có đối tượng nào để đánh lễ, cúng dường hơn được Ngài hết đó, không có cá nhân nào hơn được Ngài, vd như vậy.

Rồi đối với Pháp là con đường thoát khổ, mình có thấm thía được hoàn cảnh của mình, mình đang đắm chìm trong biển khổ thì mình mới dốc lòng tôn kính chánh Pháp, lời dạy của chư Phật. Đang nói về sống chánh Pháp tôi phải đi lạc đề 1 chút như vậy. Tức là mình không có nhận thức sâu sắc về 4 đế dù chỉ là trên toán học, dù chỉ là trên lý thuyết. Nếu mình không có nhận thức sâu và rộng về 4 đế thì khó có lòng tôn kính đối Tam Bảo. Chẳng hạn như đối với Phật, Pháp và Tăng.

Bởi vì mình phải thấy rằng mình đang ở trong tình trạng vô cùng bấp bênh, phải nói như vậy. Bây giờ là buổi sáng, buổi chiều mình không biết chuyện gì xảy ra cho mình, cho người thân của mình, cho tài sản của mình, cho bản thân mình, cho người thân mình, cho tài sản mình, mình không biết chuyện gì xảy ra hết. Khi tắt thở rồi mình không biết mình đi về đâu, cơ hội đi xuống thì nó lớn vô vàn so với khả năng đi lên.

Ý thức được hoàn cảnh của mình như vậy thì mình mới thấy chuyện tu hành giải thoát quan trọng cỡ nào. Khi mình thấy chuyện tu hành giải thoát quan trọng thì mình mới thấy Đức Phật đáng kính đáng quý cỡ nào. Bởi vì, vì mình là Ngài đã lăn trôi vô số kiếp sanh tử cuối cùng trở thành vị Chánh Đẳng Giác, chứ còn nếu Ngài chỉ lo riêng cho Ngài thì Ngài đi lâu mất rồi, đi mất tiêu rồi.

Tôi nhắc lại, 1 lần nọ Đức Phật Ngài dạy rằng trong bao nhiêu năm hoàng đạo, trong tám thân này ta chỉ nói có 2 điều thôi, đó là khô và con đường diệt khổ. 2 vấn đề này nó quan trọng dữ lắm, vô cùng quan trọng, đó chính là vấn đề cốt tủy của đạo Phật, phải nói như vậy, là cốt tủy của đạo Phật. Từ cái chuyện mình có mặt trên đời này dù là con chó, con heo, hay là làm thiên thân, tiên ông, tiên nữ, tiên bà, tiên đồng gì đi nữa, xuống đó làm con này con kia, ở dưới 18 tầng địa ngục hay làm vị đại đế trong nhân gian, hễ có mặt là khổ.

Mình thấy rằng thân tâm mình từng phút giây qua là bị khổ bởi nhân xấu và quả xấu. Nhân xấu là bị phiền não nó giạt tới giạt lui, quả xấu là hết chuyện bất toại này tới chuyện bất toại khác. Phải có học đạo, phải có hành trì, hành trì đây không phải là cạo đầu, phải lên núi. Cạo đầu lên núi không phải là hành trì mà hành trì đây nghĩa là sống chánh niệm đó. Chỉ có sống chánh niệm mới thấy

mấy điều tôi vừa nói, chỉ có sống chánh niệm mới thấy mình từ sáng tới chiều đau khổ triền miên. Khổ do cái gì? Khổ do nhân xấu và quả xấu. Khổ do nhân xấu là khổ do tham, sân, si, còn khổ do quả xấu là gặp chuyện bất toại, chuyện không như ý. Mình làm 1 vòng như vậy rồi mình mới trở lại. Một khi mình đã thấm thía tới nơi tới chốn cái gọi là khổ rồi thì tự dung à mình có lòng tôn kính và tri ân đối với Đức Phật. Mà hề tôn kính và tri ân đối với Đức Phật thì tự nhiên là mình không thể nào để hình Phật ở dưới thấp hơn mình. Mình không thể nào mà mình xả rác, phóng uế ở chỗ đền tháp thờ Phật. Và hề tôn kính Phật mình không thể nào xem nhẹ lời dạy của Phật. Xem nhẹ là sao? Là học 1 cách không có cẩn trọng, suy tư không cẩn trọng, ghi nhớ không cẩn trọng, và từ đó hành trì không cẩn trọng.

Tôi thấy rất nhiều người học cà chóp, cà chóp, cà chóp tương vậy là đủ rồi, lát họ kể lại trật lất. Nghe mình giảng như vậy nè, vậy chứ tối về bắt đầu mới chép ra chữ để post lên Facebook trật lất. Thì cái đó gọi là thiếu tôn kính Pháp.

Quý vị có thể chà đạp lên tôi cũng được, nhưng mà khi quý vị tâm đắc với Phật pháp, vấn đề giáo lý nào đó mà phải ghi chép, truyền thừa, mình phải giảng dạy lại cho người khác thì cũng làm ơn cẩn thận 1 chút, nha.

Và nhiều lần nhiều lần rất nhiều lần chúng tôi nói rằng, hỏi Phật tử từng người xem, ai cũng nói đời sống tâm linh là quan trọng nhưng mà thật ra đều là ngược lại hết, đều là ngược lại hết. Mình ăn thì mình lựa món này món kia, 1 là phải ngon, 2 là phải sạch, phải an toàn, phải vệ sinh, phải vô hại, sợ bệnh. Trong khi đó những thứ mình đọc, những thứ mình nghe để mình nhét vô đầu mình thì rất là bất cần. Không có suy tư, không có tiêu hóa, không có đối chiếu, thấy thích là nghe, thích thì nhét vô đầu.

Cho nên Phật nói hoài, có 2 cách nhận thức chân lý: Một là mình tin mình hiểu theo sự thật, nó làm sao hiểu như vậy, tin như vậy, trường hợp 2 là mình hiểu mình tin do ý mình thích, mình muốn hiểu kiểu như vậy, mình muốn nhớ kiểu như vậy. Đó là học pháp không có tôn kính.

Nếu học pháp không có tôn kính làm gì có tôn kính Tăng. Tăng đây là những người hành trì chân chánh chứ không phải Tăng cao đầu, đấp y, không phải. Tăng đây là những người hành trì chân chánh. Nếu tôn kính Phật, tôn kính Pháp thì đương nhiên tôn kính Tăng bởi vì đó là những người họ đã làm đúng theo lời Phật, họ đã sống theo gương Phật.

Tiếp theo đó là tác dụng của Tam Học, đó là tinh thần bất phóng dật, không dễ ngơ của Pháp. Tiếp theo đó là cách đối nhân xử thế, luôn luôn cẩn trọng.

Đức Phật từng dạy rằng, này các Tỷ Kheo giống như con sư tử khi mà nó bắt mồi dù đó là con mồi lớn như là con voi hay con trâu rừng hay khi nó bắt con mồi nhỏ xíu như con chồn, con cáo, con thỏ, thì con gì có nhỏ đi nữa, khi con sư tử đã tung mình bắt mồi thì luôn luôn nó cẩn thận, luôn luôn cẩn thận dù đó là con mồi nhỏ xíu.

Cũng vậy, này các Tỷ Kheo khi Như Lai thuyết giảng kinh tạng, dù cho trước đại chúng hàng ngàn người hay là chỉ thuyết pháp cho 1 người thì ta luôn thuyết giảng 1 cách cẩn thận chứ không phải đại khái sơ sài cho qua lấy lệ cho có nha.

Với nhận thức của phạm phu cộng với khuynh hướng suy tư của mình, mình không thấy chuyện đó quan trọng, kính thưa quý vị. Mình thấy rằng thì thôi đại khái được rồi. Nhưng có 1 điều thứ nhất lòng tôn kính Pháp của mình không nhiều như Đức Phật. Vì sao? Vì hơn ai hết Đức Phật biết rõ Chánh Pháp là cái gì, tác dụng diệu năng của chánh pháp ra sao, chính Chánh Pháp đã thay đổi cục diện của toàn cõi vũ trụ.

1 lần các vị Chánh Đẳng Giác ra đời có 1 thay đổi rất là lớn trong thế giới nhân quần, nhân thiên, nhân loại nói chung. Có 1 biến chuyển rất lớn, từ đâu mà ra? Là do sức mạnh của Chánh Pháp. Và chính Ngài thấy rằng để trở thành vị Chánh Đẳng Chánh Giác cũng phải nhờ Chánh Pháp. Và chưa hết, với trí tuệ của 1 vị Chánh Đẳng Giác các Ngài biết rằng trước mắt mình tuy chỉ là 1 người mà thôi nhưng đây là 1 vị Bồ Tát tương lai, đây là 1 vị hoàng đế tương lai, đây là 1 con người tiếng tăm tương lai, đây là 1 cá nhân mà nếu hôm nay mà họ nghe được đàng hoàng thì họ sẽ hành trì đàng hoàng và họ sẽ trao truyền lại cho người khác 1 cách rất là đàng hoàng.

Khi bản thân họ ghi nhớ, lắng nghe, gặm nhấm, tiêu hóa 1 cách đàng hoàng thì họ sẽ tái hành trì đàng hoàng, trao truyền lại cho người khác 1 cách đàng hoàng. Thì lúc bấy giờ cái buổi giảng 1

người hôm nay nè, 1 thầy 1 trò hôm nay nè nó sẽ để lại 1 cái dây chuyền lợi lạc không ước lượng được.

Bởi vì các vị biết chỉ cần có 1 người đắc quả Tu Đà Hoàn thôi là toàn bộ vũ trụ được mất tiếng (9:45 - 10:35).

Rất là buồn, trưa nay có người Phật tử than với tôi là nghe lại phần ghi âm trong room rất là khó khăn, nghe vừa nghe vừa đoán. Thì tôi có hỏi kỹ là do máy của quý vị hay là do chất lượng người ta ghi âm, bởi vậy rất là uổng.

Tôi nhắc lại chỉ cần có 1 người đắc quả thôi thì vô lượng vũ trụ sẽ được vô lượng lợi ích. Vì sao? Là vì chỉ cần có 1 người đắc đạo thì thế giới sẽ mất đi bao nhiêu là Hitler. Bởi vì 1 người như vậy khi họ còn luân hồi thì cái chuyện họ trở lại làm Hitler, làm Pol Pot thì phải nói là không biết bao nhiêu lần, nghĩ cái đó mới thấy sợ, thưa quý vị. Nghĩ đến đó mới thấy sợ.

1 con dòi trước mặt mình hôm nay vậy mà mai này mà nó tiếp tục luân hồi rồi nó làm Pol Pot, làm Mao Trạch Đông, nó làm Hitler, cái chuyện đó là chuyện rất là dễ hiểu không có gì lạ hết. Mà vấn đề không phải chỉ 1 mình Hitler, Pol Pot, Mao Trạch Đông mà vấn đề là cứ mỗi 1 ông làm lãnh tụ gian ác thì ông sẽ để lại 1 di hại khôn lường. Họ dựng lên 1 đất nước có 1 cơ chế chính trị làm tan nát làm hư thối đầu óc của bao nhiêu thế hệ dân tộc. Các vị nghĩ coi có sợ không?

12:10

Chỉ 1 cơ chế chính trị ngu xuẩn, dốt nát nó làm thui chột bao nhiêu tinh hoa trí tuệ của cả 1 đất nước, 1 dân tộc. Và chính cơ chế chính trị nó dẫn đến cơ chế giáo dục, nó mới tạo ra bao nhiêu lớp tuổi trẻ chỉ biết tiền tiền và tình dục thôi. Chỉ biết hưởng thụ cái trước mắt thôi. Từ đâu mà ra? Xin thưa từ cơ chế giáo dục, cơ chế xã hội. Hai cơ chế này từ đâu mà ra? Từ chính trị mà ra. Chứ nếu 1 cơ chế thông thoáng, người dân đầu óc thông minh trong 1 đất nước, họ thấy đạo đức xã hội bị xuống cấp, người dân sẽ lên tiếng và tất cả những ý kiến đó sẽ được chính phủ lắng nghe và thực hiện bằng cách này hay cách khác. Còn nếu 1 đất nước tào lao, tất cả những ý kiến của dân, xin lỗi chỉ là tiếng ruồi bay, muỗi bay thôi.

Chúng tôi là đầu tàu chúng tôi tiếp tục đem cái ngu của mình để duy trì kéo dài đất nước trong tăm tối. Nếu hiểu như vậy thì quý vị thấy sự có mặt của 1 tên gian hùng đại ác đó là đại họa cho chúng sinh. Nó chỉ cần là đầu tàu của đất nước thôi, nó kéo dài cơ chế chính trị ngu xuẩn, độc ác, ích kỷ để nó kéo theo hàng trăm triệu người hôm nay, hàng trăm triệu người, 3-4 trăm triệu người, vd như vậy.

Như vậy mình mới thấy à thì ra 1 con dòi thôi mà nó đầu thai trở lại nó làm kẻ đứng đầu đất nước như vậy nó là đại họa cho người ta hay không. Chính như vậy cho nên học pháp cẩn thận, giảng pháp cẩn thận, suy tư cẩn thận, hành trì cẩn thận. Để làm chi? Để có ai đó mà họ được nghe lại, họ hiểu, họ nhớ họ cũng hành trì đúng để nhân loại bớt đi 1 cái họa.

Chính từ chỗ này cho nên Đức Phật mới dạy rằng, khi giảng cho 1 người thôi Ngài giảng rất cẩn thận y chang như Ngài giảng cho 1 triệu người nghe trên cõi trời Đạo Lợi. Cho nên hiểu về cái này thì mới hiểu à thì ra khi thấy được mình đang sống trong biển khổ là mình phải dốc lòng tôn kính Tam Bảo hoặc là pháp hành. Khi mình hiểu được tội khổ trầm luân thì mình càng bội phần trân trọng trong đời sống coi cái vô thường không có gì hết. Chứ không phải mấy cái này là đơn giản đâu.

Nghe nói cung kính, nghĩ à chắc cung kính mấy cái này chắc là có phước, sai bét, nghĩ vậy là sai bét.

Cung kính mấy cái này chính là con đường giải thoát, chứ không phải có phước, nó là con đường giải thoát và đồng thời khi mình biết tôn kính 6 cái này là thế giới bớt đi đại họa.

Sáng nay tôi đọc tin tức về đất nước Zimbabwe ở bên Châu Phi đang bị đảo chánh, tôi đọc tôi nản, tôi thấy rồi, đúng. Tham quyền cố vị ngồi được ngôi hoàng năm nay đã 8-9 chục tuổi gần xuống lỗ cứ ngồi lì ở đó, đầy đất nước từ cái vựa lúa Châu Phi xuống thành 1 đất nước 60-80% thất nghiệp, mà ông cứ ngồi lì ở đó. Tôi ngồi tôi nghĩ trời đất ơi, luân hồi nghĩ đến mấy ông này hết muốn luân hồi. Đừng để đi địa ngục, đừng để đi súc sanh, ngựa quý, A Tu La nha. Chỉ kể mấy thứ vô quân bạo chúa là đủ để mình nản không muốn luân hồi, đầu thai ra mà gặp cái thứ này là chết nha.

Tiếp theo là 6 pháp khó thể nhập.

Sẵn ở đây chúng tôi nói luôn. Chúng tôi giảng chánh pháp tuyệt đối không có mượn có lạm dụng hoàn cảnh để đả phá chỉ trích ai hết. Trong room không hề có ý tưởng chính trị tuyên truyền nhồi sọ rao giảng, xin thưa cái đó không có. Giảng pháp đặc thù thì phải giảng cho hết như vậy. Tự các vị ngồi các vị theo dật, các vị nghĩ chúng tôi thuộc về bè đảng phe phái chống đối ủng hộ, không, dứt khoát là không. Thân đã khổ như điên thì bận tâm làm chi 3 cái thứ đó.

Tiếp theo là 6 pháp khó thể nhập.

Từ tâm giải thoát, bi tâm giải thoát, hỷ tâm giải thoát, xả tâm giải thoát, vô tướng tâm giải thoát, xả chấp giải thoát.

Cái đoạn này vô cùng và vô cùng quan trọng và cần thiết cho tất cả người nào còn là phàm phu đang cầu đạo giải thoát.

Ngài Xá Lợi Phất Ngài nói rằng là có người tự cho mình có tu tập Từ Bi Hỷ Xả mà phiền não cứ đây ứ ra đó. Bởi vì mỗi pháp môn Từ Bi Hỷ Xả nó đều có tác dụng, có diệu năng là đối phó, đối trừ cái phiền não tương ứng nào đó. Bây giờ mình tu mà sao phiền não y chang, xin thưa đây là chuyện lớn lắm.

Thứ nhất là mình có tu đúng hay không, mà muốn tu đúng thì mình liệu mình tự xét mình có hiểu đúng hay không. Mình có hiểu đúng mình mới tu đúng. Hiểu đúng mà không tu đúng thì nó sẽ không dẫn đến hiệu năng y như mình mong đợi. Bây giờ trước hết mình sẽ giải thích 4 cái này là cái gì.

Không biết quý vị còn nhớ hay không, Từ là mong cho người ta được điều tốt đẹp, Bi là mong cho người ta đừng đau khổ, Hỷ là vui với nhân lành quả lành của người ta, còn Xả là xét đến nghiệp riêng của mỗi người mà giữ lòng thanh thản.

Không biết trong room này, nó kẹt cái chỗ là quý vị cứ nhảy ra nhảy vô, chúng tôi không biết là quý vị có còn nhớ mấy cái này hay không. Chứ nếu 1 lớp học mà theo dõi liên tục thì hay quá. Bây giờ cũng kẹt thì phải nói lại thôi.

Đây là 4 vô lượng tâm, nói không phải khơi khơi gọi là vô lượng đâu mà đây là 4 pháp môn trung tâm. Nhưng mà sở dĩ gọi là vô lượng là bởi vì cái mức độ rất rạo của 4 pháp môn này nè. Mức độ rất rạo của nó là gì, là hướng đến toàn bộ chúng sanh không phân biệt không gian và ranh giới, có nghĩa là không phân biệt nơi nào, chốn nào, không phân biệt không gian biên giới là đẹp hết.

Khi mình dùng 4 cái tâm này mình nghĩ về chúng sinh trong vô lượng vũ trụ không có sự phân biệt giới tuyến thì cái đó mới được gọi là vô lượng tâm. Giới tuyến ở đây bao gồm sự phân chia về ngôn ngữ, về sắc tộc, màu da, màu tóc, quan điểm chính trị, quan điểm tín ngưỡng, quan điểm văn hóa, quan điểm xã hội, bla bla... Tất cả những cái dị biệt ấy trong cái nhìn của 1 hành giả tu tập 4 cái Từ Bi Hỷ Xả dứt khoát phải bị xóa sạch thì lúc bấy giờ 4 cái Từ Bi Hỷ Xả này khi ấy mới được gọi là vô lượng tâm.

Chúng ta thường hay mong mỗi vô lượng an lạc, vô lượng công đức, vô lượng phước báo, bla bla ... nhưng thật ra muốn có được những điều tốt đẹp ở mức vô lượng thì chuyện đầu tiên anh phải có cái tâm vô lượng. Mà anh muốn có cái tâm vô lượng thì chuyện đầu tiên là anh phải bỏ cho bằng được những cái ranh giới. Còn bị bó buộc trong những ranh giới, những rào cản, những giới tuyến thì xin hỏi làm cách chi mà chúng ta có thể đạt được cái vô lượng, thừa quý vị.

Cho nên chuyện đầu tiên đây là 4 pháp môn rất là quan trọng. Quan trọng ở chỗ nào? Quan trọng là bởi vì đây là pháp môn đem lại vô lượng công đức cho người hành trì. Đồng thời pháp môn vô lượng tâm này có thể xem là nền tảng tốt nhất cho Tứ Niệm Xứ. Tôi biết tôi nói cái này nhiều người trong room nhảy dựng lên. Tại vì nói có 40 đề mục thiền chi mà tại sao ông dựa vào đâu mà nói 4 cái này là 4 nền tảng tốt nhất.

Mấy cái kia cũng là nền tảng cho thiền quán được, nhưng 4 ông này được xem là tốt nhất, là vì sao? Là vì những đề mục như đất nước lửa gió, xanh vàng đỏ trắng, hư không, ánh sáng, rồi tử thi, rồi 4 đại, bla bla ... những đề mục đó thì dĩ nhiên cái nào giúp mình định tâm được thì tốt, cái nào cũng trở thành định học và làm nền cho tuệ học. Nhưng mà riêng 4 ông này, bên cạnh cái chuyện mà mây ông giúp cho mình khả năng định tâm đặc thiền, chứng định thì bản thân cái chuyện tu hành 4 pháp môn này nó đem lại cho mình phước báu hằng hà sa số, thừa quý vị.

Đức Phật từng dạy rằng, này các Tỳ Kheo trong mỗi khi khát thực hay thọ nhận thực phẩm của cư sĩ, vị Tỳ Kheo chỉ cần an trú trong từ tâm, bi tâm, hỷ tâm và xả tâm trong thời gian 1 khảy móng tay thôi, tiếng Pali kêu ekacchara, có nghĩa là 1 khảy móng tay, khi nhận cái gì của Phật tử cúng dường đó, mình chỉ vì lòng từ mình chỉ an trú vào 4 cái này thì công đức của thí chủ coi như là từ thùng này sang thùng khác, không thể cân đong đo đếm. Điều đó cho thấy là công đức này nó lớn dữ lắm. Và trong 47 vị đại cao đồ của Đức Phật, mỗi vị có 1 đặc hạnh đệ nhất trí tuệ, đệ nhất thần thông, đệ nhất thiên nhãn, bla bla ... thì trong đó có 1 vị là đệ nhất đáng cúng dường, đệ nhất ứng cúng là sao ta? Đệ nhất ứng cúng vì vị này luôn an trú vô lượng tâm khi khát thực để công đức của thí chủ nhiều hơn, khiếp chưa?

23:20

Trong 47 vị đại cao đồ thì Ngài được xem là, Ngài Subhuti là đệ nhất ứng cúng là bởi vì cúng dường ai cũng có phước hết tron, Thánh là có phước thôi, nhưng riêng Ngài thì Ngài có lòng như vậy. Mỗi lần đi bát là Ngài an trú trong vô lượng từ tâm để cho thí chủ được nhiều phước báu hơn.

Từ tâm là mong cho muôn loài không phân biệt được tất cả điều tốt đẹp. Bi tâm là mong cho muôn loài đừng bị điều đau khổ trong tâm. Hỷ tâm là vui với những điều tốt đẹp của muôn loài dù đó là nhân lành hay quả lành, nhân lành là thấy người ta có lòng lành gọi là nhân lành, vui với chuyện tu hành của người ta, còn quả lành là thấy người ta được cái gì đó vui sướng về thân về tâm, mình cũng vui với người ta, vui trong lòng giống như mẹ vui với hạnh phúc của con. Cho nên vui đây là xuôi phụ, là chạy theo, không phải. Đó là hỷ tâm. Rồi cái thứ 4, cái này khó à. Cái này là luôn biết an trú trong trí tuệ, nhận thức về nghiệp riêng của muôn loài trong 1 khoảnh khắc được gọi là xả tâm. Khi hành giả an trú trong xả tâm, hành giả luôn luôn nhớ câu này.

Mỗi cá nhân có nghiệp riêng, ta thương họ cách mấy cũng không thể làm được gì cho họ hơn là thiện nghiệp của họ. Mà ta có ghét họ cách mấy thì ta cũng không làm gì được cho họ nếu họ không có ác nghiệp. Nếu họ có ác nghiệp rồi thì ta cũng không cần phải ra tay tự họ cũng sẽ tan tác đối với ác nghiệp của họ. Nhớ nha.

An trú xả tâm là vậy. An trú xả tâm là thấy rằng chỉ nghiệp thiện, nghiệp ác của họ đã đủ để xử họ rồi chứ mình không cần phải thương phải ghét họ.

Ở đây Ngài Xá Lợi Phất Ngài nói thế này, có nhiều người tự nghĩ rằng mình đã tu 4 cái này mà tại sao mình vẫn còn phiền não, vì sao? Vì từ tâm là đối lập sân tâm, bi tâm đối lập hại tâm, hại tâm là lòng hại người đó. Hỷ tâm thì đối lập lòng ghen tị, bất mãn (ghen tị là issa, bất mãn là arati) đối với kẻ khác. Còn xả tâm là đối lập tất cả thương ghét. Mặc dù ở đây chỉ nói riêng về cái thương thôi. Ở đây chỉ nói đến ái vì có ái mới có sân, sân có từ ái, không ái không sân. Nhớ cái này nha.

Sẵn ở đây tôi nói luôn, đã học đạo, đã hiểu đạo, đã nhớ pháp, đã hành trì thì tại sao phiền não nó cứ đầy ra đó, thì mọi người phải nhìn kỹ coi mình đã hiểu đúng hay sai, nhớ đúng hay sai, hành trì đúng hay sai. Sai thì không còn gì để nói, còn đúng thì mình hành trì được bao nhiêu? Tôi sợ nhất là ngồi thiền mà ngồi theo đồng hồ đó, tức là cứ sang bao nhiêu, trưa bao nhiêu, chiều bao nhiêu, tối bao nhiêu đó thì không có được nha. Dù đó là thiền chỉ hay thiền quán. Cái người mà lệ thuộc quá nhiều vào đồng hồ rất khó có được kết quả như ý, nhớ nha.

Cho nên Ngài Xá Lợi Phất Ngài nói có rất nhiều vị cứ nói tôi là thế này thế kia thì vị đó phải xét coi vị đó có vấn đề. Trong đây Ngài nói rõ nè. Khi mình thấy vậy thì các vị phải nói rõ với vị đó như sau:

“Đừng có nói như vậy, đừng có hiểu lầm Thế Tôn, đừng có vu khống xuyên tạc Thế Tôn, Thế Tôn không có nói như vậy, không bao giờ có chuyện là người ta tu 4 vô lượng tâm mà người ta lại có 4 phiền não. Đó là sân tâm, hại tâm, ghen tị và tham ái. Ít nhất là trong thời điểm họ đang an trú họ không có 4 phiền não này.

Cho nên ai mà nói tôi có tu mà sao 4 cái này còn nguyên thì tôi nhắc lại phải hiểu lại xem coi họ có hành đúng được hay không, rồi hành được bao nhiêu, how và how long, tu kiểu gì và tu bao lâu nữa chứ. Nhớ nha!

Tu thế nào và bao lâu. Chứ 1 ngày làm chừng nửa tiếng mà gọi là tu thì cũng hơi khó. Và tu Tứ Niệm Xứ trong kinh Đức Phật Ngài dạy là 7 năm, 7 tháng, hoặc chỉ trong 7 ngày mà có thể đắc là vì sao? Không có phải là kiểu ầu ơ như mình, mà người ta là xuyên suốt, miên mật, suốt thời gian còn

tỉnh thức, ngủ thì thôi, bó tay. Chứ còn suốt thời gian tỉnh thức buổi sáng cho đến tối ngủ lại, suốt 12-15 tiếng đó là chánh niệm liên tục và liên tục.

Và tôi đã nói không biết là bao nhiêu lần có 3 lý do để ta chánh niệm liên tục.

- Một là mình không biết mình sẽ chết lúc nào.
- Thứ 2 mình không biết mình có khả năng đắc đạo lúc nào.
- Thứ 3 mình không biết 1 phút, 1 giây tới đây là mình sẽ tạo nghiệp gì.

Chỉ cần anh thất niệm thì chuyện gì anh cũng có thể làm được, tin tôi đi. Chỉ cần anh thất niệm thôi thì chuyện gì anh cũng có thể làm được hết đó, thân nghiệp, khẩu nghiệp và ý nghiệp. Mà nghiệp lớn mới ghê chứ, nghiệp thiện thì không có lo rồi đó. Nhưng mà nghiệp ác là nghiệp gì?

Cho nên đây là lý do tại sao mình phải chánh niệm liên tục là bởi vì có 3 lý do. Một là mình không biết mình sẽ chết lúc nào. Hai là mình không biết mình sẽ đắc lúc nào. Bây giờ mình tu theo cái đồng hồ thì kẹt quá vì cái chết nó không có chờ mình, rồi cái chuyện mình đắc đạo nó cũng không có chờ mình. Cái duyên nó chín lúc nào thì mình... Thứ 3 cái chuyện mình gây nghiệp nó có thể xảy ra bất cứ lúc nào.

Cho nên nhớ nếu có tu mà sao nó y chang như vậy thì mình phải nhớ, ồ như vậy có lẽ cái hành của mình có vấn đề, cái hiểu của mình có vấn đề, cái học của mình có vấn đề, cái học, cách học, rồi nhớ, hành trì có vấn đề. Nhớ 4 cái này học, hiểu, nhớ, hành trì có vấn đề. Chỉ cần 4 cái này có vấn đề thì coi như là.

31:00

Tiếp theo vị Tỳ Kheo nói là tôi đã tu tập vô tướng tâm giải thoát mà tại sao tâm tôi vẫn chạy theo các tướng. Tướng ở đây có 2, theo tạng kinh là tướng chung và tướng riêng ở mỗi sự vật ta nhìn thấy, đó là tạng kinh. Vd như mình đi đường hoặc mình ở trong nhà mình thấy có người đi ngang thì mình chỉ ghi nhận người đó là ai là đủ rồi, chứ mình còn đào xới thêm, à cái bà này lúc này da mặt bà xấu hơn là trước đây vậy ta, cái bà này chắc bà mới đi thăm mỹ sao giờ mũi cao hơn nha. Mình nhìn ghi chú, ghi nhận những đặc điểm gọi là quan sát thêm tướng chung và tướng riêng, chung tức là đại khái, còn riêng là tướng chi tiết nha.

Trong kinh tạng, Đức Phật Ngài nói rõ Tỳ Kheo mà thu thúc lục căn thì không quan tâm đến tướng chung tướng riêng gì hết, có nghĩa nó chỉ là nó thôi.

Còn theo A Tỳ Đàm thì tướng ở đây là các khía cạnh thường, lạc, ngã, mỹ ở các đối tượng. Cho nên khi nói vô tướng tâm giải thoát mình phải hiểu tướng là cái gì. Thì tướng A Tỳ Đàm là các tướng thường, lạc, ngã, mỹ ở các đối tượng là sao? À, mình nhìn cái đó, mình thấy cái đó, tôi biết tôi nói 4 cái này có lẽ nhiều vị hơi sốc vì hồi nhỏ đến lớn tôi đâu có nghĩ mấy cái này đâu. Được, các vị không có nghĩ phải không? Tôi nói cái này các vị sẽ thấy.

Ai trên 18 tuổi cũng biết mình sẽ chết, chắc chắn. Không biết chết lúc nào nhưng chắc chắn sẽ chết. Ai trên 18 tuổi cũng biết là mình hoàn toàn có khả năng bị tai nạn, bị trọng bệnh nan y triệu chứng. Ai trên 18 đầu óc bình thường không có tung tung, không có trên mây, thì đều biết chuyện này, mang thân người thì khả năng chết bất đắc kỳ tử rất lớn. Đã mang thân người thì chuyện tai bay vạ gió rất lớn. Đã có thân người là mình bị bệnh nan y triệu chứng rất lớn, ai cũng biết vậy mà ta luôn luôn đi tìm cái đẹp, luôn luôn đi tìm cái vui sướng, cái bèn bĩ, có đúng như vậy không? Ngồi nghĩ có đúng như vậy không?

Nếu 1 hành giả chuyên tâm nhất mực thì tôi xin bảo đảm họ không có những ý nghĩ này đâu, họ không có ý nghĩ đi tìm cái gì đó lâu bền, đi tìm cái gì đó đẹp mắt, sung sướng, êm mịn, ngon mịn, thơm tho. Tôi nghĩ không có đâu quý vị nếu mà đúng hành giả thứ thiệt, nhưng mà khi lòng còn nghĩ đến chuyện lâu bền, đẹp, thơm, mịn là coi như chắc chắn 1000% là mình đang bị bận tâm bởi mấy cái này. Bởi vì hành giả thứ thiệt họ không có hồi uy, hành giả thứ thiệt họ chỉ nghĩ mấy chuyện thôi.

Chiều nay mình còn không mà nghĩ đến chuyện bèn hay không bèn, chiều nay mình có còn hay không mà nghĩ đến đẹp hay là xấu, ngon hay là dở, quý hiếm hay đắt tiền. Thiên hạ thấy mình dùng cái này, ăn cái này, mặc cái này, đánh giá ra sao đối với hành giả thứ thiệt, mấy cái đó không thành vấn đề.

Nhưng mà khi quý vị còn bận tâm đến chuyện ăn, mặc, ở, phương tiện mà mong cho nó đẹp, nó bền, ngon lành, xuất sắc, hấp dẫn, cuốn hút làm người khác ngưỡng mộ, ghen tị, ao ước. Thì coi như khi đã làm mà còn nghĩ đến mấy cái đó rõ ràng là mình đang chấp vào 4 thứ này: thường, lạc, ngã, mỹ. Mỹ là đẹp đó.

Vô tướng tâm giải thoát là sao? Vô tướng tâm giải thoát gồm 13 thứ sau đây (theo kinh Đại Phương Quảng trong Trung Bộ):

1. Trí tuệ quán. 2. Thiên vô sắc. 3. Đạo quả. 4. Niết Bàn.

Như vậy mình thấy 4 đạo 4 quả là 8, thiên vô sắc 4 nữa là 12, trong đây mình không kể Niết Bàn trong đây. Niết Bàn không kể bởi vì sao? Bởi vì ở đây Niết Bàn là cái không có mượn danh và sắc, nhưng mà nếu xét bên vô tướng thì có cả Niết Bàn, nhớ cái này nha.

Khi nói đến việc tu tập thì không nhắc đến Niết Bàn, nhưng mà nói đến những pháp vô tướng thì phải kể thêm Niết Bàn, đó là nói theo chú giải kinh Đại Phương Quảng.

Tại sao mấy cái này gọi là vô tướng tâm giải thoát? Cái này chắc bà con biết rồi. Thứ 1, trong cái nhìn của hành giả tuệ quán thì không có 1 tướng đối đãi nào như nam nữ, đẹp xấu, sáng tối, bla bla Không có tướng chế định mà tất cả chỉ có tâm, tâm sở, sắc pháp mà thôi, do đó không có chuyện là đẹp xấu, rồi ... đối đãi đây có nghĩa là parallel. Trên thế giới này toàn cặp đối đãi thôi. Hề mà đẹp xấu, dài ngắn, trên dưới, trong ngoài, cao thấp, mập ốm, nam nữ, thiện ác, buồn vui, mịn nhám, cứng mềm, nóng lạnh, xa gần. Trong room có nghe kịp không ta?

Toàn bộ thế giới này trong cái nhìn biến kế sở cấp thì luôn luôn chúng ta bị vây khốn tứ bề bởi những khái niệm phải nói là rất đối nông cạn này. Các bậc Thánh trong đời sống thường nhật thì các Ngài lúc cần thiết thì các Ngài vẫn dùng những khái niệm này nhưng mà không bị lún kẹt trong đó.

Vd như các Ngài thấy rằng cái chân giường bị gãy, thì bây giờ mình kiếm khúc cây nào mình gắn nó vào thì trước mặt các Ngài là 3 khúc gỗ, các Ngài lựa khúc nào mà các Ngài thấy nó có vẻ là vừa vặn chân giường của mình thì các Ngài lấy. Thì lúc đó, lúc mà chọn lựa đó thì các Ngài vẫn sống trong khái niệm ngắn dài, vừa vặn, thiếu đủ nhưng mà trong lúc làm việc như vậy thôi, xong rồi thì các Ngài vẫn tiếp tục sống trong nhận thức của bậc Thánh.

Có nghĩa là sao? Cái gì là vật chất thì đều thuộc về sắc pháp hết, cái gì thuộc về tâm tư tinh thần đều thuộc về danh pháp hết. Dù danh hay là sắc nó đều do duyên mà có, rồi nó cũng do duyên mà mất. Thì nó luôn luôn sống thường trực trong nhận thức sắc sảo và rớt rảo như vậy. Còn phàm phu của mình từ vô lượng kiếp bị chìm sâu, găm chặt trong những khái niệm biến chứng sai cách như tôi vừa nói.

Cho nên chuyện đầu tiên là vô tướng tâm giải thoát ở đây có nghĩa là dù chưa đắc gì nhưng mà mình sống trong trí tuệ quán thì mình cũng lìa được các tướng đối đãi là vậy đó. Không có còn đẹp xấu, mập ốm, cao thấp, nam nữ, trong ngoài, xa gần, trên dưới, bla bla ...

4 thiên vô sắc cũng gọi là vô tướng. Vô tướng ở đây nghĩa là lìa xa tất cả khái niệm về hình dáng màu sắc. Thiên vô sắc được gọi là vô tướng tâm giải thoát vì chúng lìa xa tất cả khái niệm về hình dáng, màu sắc, trọng lượng, kích thước v.v... cái này phải coi trong A Tỳ Đàm trong đó chúng tôi giải thích rất kỹ thế nào là thiên vô sắc.

Có nghĩa có người ly dục, nhằm chán 5 trần, tu tập các đề mục vật chất như là đất nước lửa gió, xanh vàng đỏ trắng, hư không ánh sáng. Tập trung tinh thần vào đó lâu ngày thì tâm rơi 1 chỗ vị ấy đắc thiên, đắc định và chứng thông. Cái đó gọi là thiên sắc giới. Có nghĩa tu bằng đề mục vật chất mà khi đắc cũng là liên tưởng tới đời sống 1 vị đắc thiên cũng liên hệ vòng vòng trong vật chất. Dù sanh về cõi Phạm Thiên cũng là vòng vòng trong liên vật chất, không có lìa 100%. Lìa dục nhưng vẫn còn dính líu trong vật chất, vật chất cao cấp.

Nhưng rồi từ đám đắc thiên này nó lại lòi ra 1 số cá nhân đặc biệt. Họ thấy rằng hễ còn dây dưa dính líu tới 1 chút sắc pháp thôi cũng là 1 cái gì đó rất là thô thiển, thấp kém cho nên họ mới nghĩ rằng là phải có cách nào vùng thoát được khỏi siêu việt ra khỏi tính chất vật chất này. Chuyện đầu tiên đối với nhận thức của 1 người đắc ngũ thiên sắc giới, họ thấy rằng trong trời đất này, chỉ có không gian bao la mình quơ tay mình không đụng, không thể dùng mũi mình ngửi để nhận biết, không thể sờ chạm, không thể nhìn thấy. Thì đây, cái không gian bao la nằm bên ngoài vật chất, cái đó mới đúng là bao la đó.

Vị này bằng sức mạnh định tâm của 1 người đắc ngũ thiền sắc giới, vị này chỉ chú ý 1 chuyện, chú nguyện vào 1 chuyện, hư không vô biên, hư không vô biên, hư không vô biên, ngoài hư không vô biên ra không còn cái gì hơn được, không có cái gì bao la, không có cái gì đáng kể hơn là hư không vô biên.

Khi vị ấy với sự định tâm của 1 vị đắc ngũ thiền sắc giới, cái ranh giới sau cùng của sắc và vô sắc, khi vị ấy tác ý 1 lần trong đời này chỉ có không gian vô biên là nó đáng kể thôi. Vị ấy niệm ananto ākāso, ananto ākāso không gian là vô tận, vô biên, vô cùng, không giới hạn. Khi vị ấy tác ý như vậy vị ấy đắc 1 loại thiền, 1 loại định tâm gọi là hư không vô biên.

Nếu người thiếu duyên đắc tới đây rồi ngưng, nhưng với người duyên nhiều thì thấy rằng hư không vô biên nhưng nó còn bị tâm biến. A, cái tâm mới ghê chứ, cho nên vị này mới niệm tiếp anantaṃ viññānaṃ hư không là vô biên nhưng nó còn bị tâm biến, như vậy cái tâm mới thật sự là vô biên. Thế là họ cứ niệm tâm là vô biên, thức là vô biên, thức là vô biên, tâm là vô biên. Với sự tác ý này, ta đắc tầng thiền thứ 2 gọi là thức vô biên xứ.

Đến tầng thứ 3, người hữu duyên thì họ thấy rằng cả hư không bao la mà vẫn còn bị tâm biến. Rồi cái tâm mà nó biết được hư không vô biên đó nó lại vẫn có thể bị tâm biến. Các vị nghe kịp không? Thằng Tý nó biết thằng Tèo nhưng mà bản thân thằng Tý cũng có thể tự biết nó. Như vậy thì thế giới của thằng Tý cũng chưa phải là số 1.

Tức là lần đầu tiên mình thấy trong vũ trụ này không có gì vô biên như là không gian. Nhưng bước tiếp thì ta lại thấy rằng không gian vô biên nhưng vẫn còn bị tâm nó ghi nhận, như vậy cái tâm nó mới là vô biên. Rồi đến nước 3 này ta thấy cả 2 thằng không có thằng nào làm vậy hết. Thì ngay lúc cả 2 đứa đều không có gì đáng kể, họ đắc tầng thứ 3, tầng vô sở hữu xứ. Sở hữu ở đây không phải là quyền sở hữu mà sở hữu ở đây là có, (Pali 47.30) là nothing chứ không phải là no possessive, không phải nha, vô có nghĩa là không có gì hết.

Nhưng nếu 1 người có đủ duyên nữa thì họ thấy rằng bản thân cái thằng thứ 3 này nó cũng là 1 cái đáng chán. Nếu an trú lâu ngày mới thấy cả đời mình có bao nhiêu đây hoài hả ta? Cốt đỉnh điểm thiên thu muôn đời, thiên thu vạn đại có bao nhiêu đây hả ta? Khi họ nhầm chán cái thứ 3 này nè, khi sanh tâm nhầm chán tầng thứ 3 này thì tâm tư hành giả chứng 1 tầng thiền cao hơn với đề mục là cảnh cũ. Tầng thiền này gọi là phi tướng phi phi tướng xứ. 4 tầng thiền giờ tôi ghi nha.

Trong 4 tầng vô sắc, tầng 2 nhìn lại tầng 1 mà chứng, tầng 4 do nhìn lại tầng 3 mà chứng tầng 4, do nhìn lại tầng 1 mà chứng tầng 2. Trong 4 tầng thì tầng 2 nhìn lại tầng 1, có nghĩa là sao? Có nghĩa là do nhìn lại tầng 3 mà chứng tầng 4, do nhìn lại tầng 1 mà chứng tầng 2. Cả 4 tầng thiền vô sắc này đều không liên hệ vật chất hay bất cứ khái niệm nào liên quan vật chất nên được gọi là vô tướng tâm giải thoát. Nhớ nha.

Như vậy mình thấy thiền tuệ quán là nó lia 4 tướng đó là thường, lạc, ngã, mỹ. Do đó khi sống trong tuệ quán, trong chánh niệm tuệ quán tu tập Tứ Niệm Xứ gọi là đang sống trong vô tướng tâm giải thoát.

Trường hợp thứ 2 khi tu tập 4 tầng thiền vô sắc cũng được gọi là đang tu tập hoặc đang an trú vô tướng tâm giải thoát.

4 đạo 4 quả là vô tướng tâm giải thoát vì không còn giữ lại cái nhìn nào thông qua lăng kính phiền não nữa. Vd như vị Tu Đà Hoàn họ nhìn kỹ 4 đế theo trình độ của Tu Đà Hoàn. Với trình độ Tu Đà Hoàn thì họ trừ được thân kiến hoài nghi. Với trình độ này, vị Tu Đà Hoàn không còn nhìn về 5 uẩn này là tôi, là của tôi, có tôi trong 5 uẩn, trong 5 uẩn có tôi. Mà vị ấy, vị Tu Đà Hoàn khi nhìn về cái gì đó đẹp, ngon, chắc chắn, bền bỉ, vững chãi theo lời thế gian đó thì vị Tu Đà Hoàn không có suy nghĩ giống như là hồi xưa mình nghĩ vậy.

Cho nên các tầng Thánh trí có nội dung giống như trí tuệ quán nhưng rất ráo hơn. Có nghĩa là trước đây người hành giả tu Tứ Niệm Xứ bằng chánh niệm, bằng trí tuệ, mình biết rõ đây là tham, đây là sân, đây là si, đây là khổ lạc ưu hỷ xả, đây là đi đứng nằm ngồi, đây là danh sắc, đây không có ông A bà B, không có đẹp xấu gì hết. Đó là cái nhìn của hành giả phàm phu. Nhưng cái nhìn này không có ráo rạo bởi vì hành giả chưa thấy rõ được 4 đế. Riêng các tầng Thánh thì người ta có cái nhìn nó hơi từa tựa, hơi hao hao mấy ông hành giả phàm phu vậy đó, nhưng mà nó ghê gớm hơn, nó thâm hậu hơn, nó tới nơi tới chốn hơn, nó ráo rạo hơn, là vì sao? Là vì người ta đã thấy được 4 đế, cho

nên 4 đạo 4 quả khi mình chứng đắc và an trú trong 4 cái này thì được gọi là vô tướng tâm giải thoát.

Nhiều lần và rất nhiều lần các đại đệ tử lớn của Đức Phật đến hầu Phật, Phật hỏi thế này, hôm nay Ca Diếp, hôm nay Xá Lợi Phất, hôm nay Mục Kiền Liên, bla bla... có 1 sắc diện rất là chói sáng, rất là dễ nhìn, rất là đẹp. Người đã an trú pháp gì trong ngày hôm nay mà người được như vậy? Thì các vị trả lời là bạch Thế Tôn hôm nay sau giờ cơm chúng con tìm chỗ vắng và ngồi an trú trong vô tướng tâm định giải thoát.

Thì cái vô tướng tâm ở đây có nhiều cách. Một là các vị cứ ngồi yên vậy tu Niệm Xứ, đắc A La Hán rồi nhưng vẫn tiếp tục sống trong niệm xứ. Có nghĩa là sao? Hít ra biết hít ra, thở vào biết thở vào, thở ra dài biết thở ra dài, vô ngăn biết vào vô ngăn, thở ra bằng tâm trạng gì biết rõ, thở vào bằng tâm trạng gì biết rõ cũng gọi là vô tướng tâm giải thoát. Hoặc là các vị nhập Thánh quả, có nghĩa là các vị an trú trở lại tầng Thánh quả nào mình đã đắc chứng, tầng Thánh quả cao nhất mà mình đã đắc chứng.

VD như các vị A La Hán, thì các vị chỉ cần xếp bằng ngồi hoặc là nằm ở nơi chốn nào đó, thậm chí đứng cũng được nữa, các vị đứng ở 1 nơi chốn nào đó, rồi các vị tác ý, nghĩ đến đó, nghĩ đến có chủ ý. Mình sẽ nghỉ ngơi 1 chút bằng thiền quả, chỉ cần nghĩ như vậy thôi vị đó lập tức bắt đầu lựa 1 đề mục nào đó mà mình thích hợp. VD như vị đó dùng đề mục thân quán, thọ quả, tâm quán, pháp quán, vị đó chú ý thân của mình đang ra sao, tâm của mình đang ra sao, trong vòng 3 giây thì vị đó trở lại tâm trạng của 1 hành giả Tứ Niệm Xứ đang quan sát danh sắc. Trong vòng 3 giây thôi, muốn nghỉ ngơi thì chỉ làm việc đó, có nghĩa là quan sát danh sắc, rồi thì sao?

Ngay khoảnh khắc quan sát đó lập tức tâm Thánh quả cao nhất mà vị này đã đạt nó xuất hiện. Và vị đó chỉ cần chú nguyện, trước khi nó xuất hiện thì chú nguyện, tôi sẽ nghỉ ngơi trong vòng thời gian tàn 1 cây nhang, thời gian nửa tiếng đồng hồ, 1 tiếng, 1 tiếng rưỡi, 2 tiếng, 2 tiếng rưỡi, vị đó chú nguyện như vậy. Và trong suốt thời gian đó coi như là nghỉ ngơi hoàn toàn bằng tâm Thánh quả mình đã đắc.

Thì đúng giờ sau khi trải qua 2 tiếng, 2 tiếng rưỡi thì tự nhiên tâm Thánh quả kết thúc và tâm hữu phần bình thường xuất hiện để rồi vị đó trở lại đời sống bình thường. Các vị nghe kịp không, nhớ nha.

Như vậy thì vui với tâm giải thoát là vậy, cho nên có người họ nói thế này. Ủa sao tôi tu tôi cũng an trú vô tướng tâm giải thoát mà sao tôi cứ bị vướng kẹt trong các tướng là sao? Là bởi vì tôi tu tà lao, tu chưa tới nơi, chứ mà nếu tới nơi thì... Như vậy các vị trong room nhớ chưa?

Vô tướng ở đây có nghĩa là phải biết tướng là cái gì rồi mới đến vô tướng, chứ còn bắt chước nói mò mẫm mà không biết tướng là cái gì.

Bây giờ trở lại, có người nói tôi đã tu tâm từ sao vẫn còn sân? Tôi tu tâm bi tại sao tôi vẫn có lòng muốn đập phá, nhiều hại người và vật, tức là muốn làm hại tâm? Tôi tu hỷ vô lượng tâm mà sao vẫn còn ghen tị và bất mãn với người khác? Tôi tu xả tâm mà sao tôi vẫn còn trạng thái gọi là vướng mắc? Là bởi vì anh hiểu sai hoặc anh đã làm sai, vấn đề ở anh chứ không phải vấn đề giáo pháp của đức Thế Tôn. Nhớ cái đó.

Sẵn ở đây tôi nói luôn, có rất nhiều người Phật tử của mình và cả những người không phải Phật tử mắc cái lỗi rất là đáng tiếc là họ vì bất mãn 1 cá nhân nào đó, bất mãn 1 tập thể nào đó, 1 ngôi chùa, 1 tự viện, 1 tổ chức nào đó, bèn bỏ đạo. Cái này là chuyện vô cùng bậy bạ giống như là ta giận 1 ông bác sĩ, ta giận 1 bệnh viện, ta giận 1 phòng mạch nào đó rồi ta bèn chia tay vĩnh viễn với y học. Từ đây về sau bệnh là không còn thuốc men, không đến bệnh viện, không gặp bác sĩ, thằng cha bác sĩ nào mình cũng coi như rác là sai.

Mình có giận cả bệnh viện, mình có giận cả tập thể y bác sĩ nào đó thì hãy phanh phui (58:20) bệnh viện đó, tập thể y bác sĩ đó, hãy để họ qua 1 bên và họ không thể nào đại diện cho toàn bộ bệnh viện và y bác sĩ trên khắp hành tinh.

Ở đây cũng vậy, mình tu mình hiểu vấn đề, mình hành vấn đề thì mình đừng có quơ đũa cả nắm, mình nghĩ giáo pháp Thế Tôn là như vậy. Hoặc khi mình bất mãn 1 cá nhân nào đó thì mình nghĩ đệ tử Thế Tôn là như vậy, chùa miếu là như vậy, Tam Bảo là như vậy, cái đám đầu trọc đó là như vậy, cái đám đi chùa đó nó là như vậy. Thì đây là sai lầm rất lớn và vô cùng đáng tiếc.

Tiếp theo là vị ấy nghĩ rằng những ai có tu tập vô tướng tâm giải thoát, tu tập từ tâm, tu tập thiên vô sắc như vậy mà tại sao tôi vẫn còn chấp cái này cái kia, các tướng, thường lạc ngã ngã, còn chấp vào các tướng vật chất. Xin nói rõ là tại vì anh tu chưa có đúng, mà anh tu chưa đúng có nghĩa là cái trình cái hiểu của anh chưa có đúng.

59:30

Và cuối cùng là xả chấp. Có nghĩa là tôi từ lâu đã quán chiếu vô ngã tại sao đến bây giờ tôi vẫn còn thấy cái tôi sừng sững và lừng lững.

Tôi nhắc lại cái định nghĩa của cái cuối cùng. Từ lâu rồi tôi luôn sống trong tinh thần vô ngã, quán chiếu vô ngã mà tại sao cứ đùng chuyện là tôi nổi dịch lên là sao? Tại vì tôi hiểu không tới. Nhiều người hiểu lầm vô ngã là không có ai. Không phải, vô ngã không phải không có ai, mà vô ngã có nghĩa là mọi thứ do duyên mà có, có rồi phải mất. Mọi thứ do lắp ráp chứ không có cái gì là đơn thuần độc lập mà có thể tồn tại không nhờ cậy đến vô vàn những sự ráp nối và các điều kiện tương quan, không có.

Không có cái gì tồn tại độc lập mà không cần đến sự ráp nối. Không có cái gì gọi là chỉ có 1, cái từ 1 là không có. Ngay cả 1 vị Chánh Đẳng Giác nói theo ngôn ngữ thế gian thì mỗi 1 thời điểm chỉ có 1 Chánh Đẳng Giác mà thôi, không thể có 2 vị Phật cùng 1 lúc có mặt, không trước không sau trong 1 hệ mặt trời. Tuy nhiên chữ 1 đây mình phải hiểu ngầm là được gọi là 1 vị Phật cũng gồm có bao nhiêu thứ danh và sắc ở trong đó, bao nhiêu thứ duyên trợ thiện và bất thiện.

Tức là để có được 1 Đức Phật như mình thấy thì trong đó có biết bao nhiêu duyên thiện và bất thiện. Thiện là gì? Đó là ba la mật ủa Ngài. Còn bất thiện là gì? Thì cũng chính do nghiệp bất thiện cho nên khi thành Phật rồi Ngài cũng bị cái này, bị cái kia chứ nếu thiện 100% thì làm gì có chuyện 1 vị Phật Thích Ca Mâu Ni bị người ta lẩn đá giết, có những bữa Ngài đói bụng đó bị người ta phá, đi bát không ai cúng dường, rồi bị chúng chửi bới, vu oan tập kích tùm lum hết.

Cho nên để có được 1 vị Phật thì phải nhờ vô số nhân duyên. Cho nên trong tự điển nhà Phật nguyên thủy vốn không có cái gì là 1 hết, tất cả chỉ là sự tổng hợp hết chứ phạm phu không có gì là 1. Cho nên mình nói là từ lâu tôi đã sống trong tinh thần vô ngã mà tại sao cứ đùng chuyện là tôi nổi điên lên, cứ đùng chuyện là tôi thấy 1 cái tôi to đùng ra đó. Lý do đó là mình đã hiểu sai chữ vô ngã hoặc là mình đã hành sai hoặc là mình không có hành liên tục.

Bản thân chúng tôi đang giảng cho quý vị nghe, tôi tin chắc 100% Đức Phật nói đúng, và tôi cũng tin chắc 100% cái bài kinh Đức Phật dạy là, này các Tỳ Kheo nếu 5 uẩn này là của các người thì các người có thể sắp đặt nó như thế này, dùng như thế kia. Nhưng mà các người có làm được chuyện đó hay không? Chính vì nó là vô ngã vô thường nên các người không thể sắp đặt, sai khiến, điều khiển 5 uẩn thân tâm này nó như thế này, như thế kia như ý các người muốn. Chuyện đó tôi tin tuyệt đối bởi vì tôi thấy rõ ràng, tôi đâu có muốn già, tôi đâu muốn bệnh, tôi đâu muốn chết vậy mà tôi cứ già, tôi cứ bệnh và cứ chết. Tôi đâu có muốn chuyện này chuyện kia xảy ra làm tôi phải âu lo, phải bực mình, nhưng mà nó cứ xảy ra.

Cho nên là tôi tin Phật chứ, tôi tin những gì Phật nói là tôi tin 100%. Vậy đó mà trong khi giảng cho quý vị nghe thế này, chỉ cần tôi liếc mắt mà tôi thấy có ai đó tháy lên đó 1 cái chatting mà thấy ghét là bắt đầu tôi bị sốc. Vì sao? Vì phải nói rằng chúng ta chỉ là 1 đứa bé mà nghe bố mẹ nói thôi bỏ qua đi con, thì mình bắt chước mình bỏ qua chứ trong lòng đứa bé nó còn âm ức. Phạm phu cũng vậy, Phật dạy là vô ngã, trong lòng phạm phu có cái âm ức, có 1 cái gọi là phiền não tùy miên, tiềm tàng, nhớ nha.

Bữa nay tôi cũng nói thiệt với bà con là bà con đừng kỳ vọng nhiều lắm ở người thuyết pháp. Họ cầm kinh lên họ giảng kinh cho mình nghe, mình kỳ vọng họ là hào quang xẹt tủa như máy hàn gió đá là chết nha. Các vị cũng biết rằng năm nay tôi 48 tuổi rồi mà tôi vẫn có nỗi nhớ không tên, có những người khuất mày khuất mặt, là sao? Là những người ở đâu đó, tình cờ gặp gỡ ở đâu đó, rồi họ đối xử với tôi sao đó, rồi tôi về tôi cũng nhớ đến họ để mà tôi thương đó chứ. Rồi có những người tôi nhớ đến họ để tôi nổi điên nổi sùng giữa đêm khuya.

Có nhiều đêm mình giật mình dậy mình đi uống nước tự nhiên nó khiến cái gì đó, mình liếc nhìn món đồ nào đó mình chợt nhớ ai đó, chuyện đó không có liên quan gì hết, chỉ là 1 tí ti gợi ý thôi, tự nhiên mình nổi điên đến mức mình ngủ không được. Các vị nhớ nha, cho nên đừng có ngồi đó mà

dệt mộng nha. Đừng có ngồi đó nói, cha chắc mấy ông có giảng vậy, viết vậy, y áo trang nghiêm, lim dim đã kích mấy cái này, chắc mấy cha này không còn ngã nữa, đụng tới là trào máu chứ không giỡn.

Cho nên tôi nhớ gặp ông thầy ông la thằng bé hàng xóm đi phá chùa, ông la nó, nó về nó méc với ba nó. Ba nó vô ba nó nói, tôi nói thầy rồi, nó con nít có gì thì thầy nói với tôi, thầy la thầy mắng nó tôi không đồng ý. Thì ông thầy ông nói, tôi không có la đánh ai hết đó, tôi chưa đánh ai, tôi chưa chửi ai. Ông bố nghe như vậy ông hậm hực đi về ông còn nhấn lại 1 câu cuối cùng dẫn mặt. Ủ, ông liệu ông đó, ông làm cho con tôi khóc là không có yên với tôi đâu. Ông nói bần tăng chưa có đánh ai, chưa chửi ai nên bần tăng cũng chưa có sợ ai hết tron. Nhớ đó!

Trong kinh cũng có câu này. Dù mình là rắn biết tu thì lâu lâu cũng phải biết khè 1 chút chứ không khéo người ta tưởng mình sợi dây thì nó đem nó cột đồ đầu thầy bà nội. Câu này phải ghi.

Dù mình là rắn biết tu thỉnh thoảng cũng nên phì phò 1 tí để đời không tưởng ta là sợi dây rồi đem đi cột củi. Đó, câu này rất là quan trọng.

Dù mình là con rắn biết tu, hồi đó mình chưa biết tu mình là ai cũng được hết, thứ rắn hổ ở đây, tin tôi đi, đừng có ngồi mà nói với tôi, dạ không em là yếu điệu thực nữ, em ngoan hiền từ bé, sai bét. Không có ai ngoan hiền hết, con nó chưa có tới nha. Nó chưa bị chạm nọc, nó chạm rồi nó đốt nhà người ta, nó giết cả họ nha.

Cho nên mình cứ nhớ câu này, dù mình là rắn biết tu thỉnh thoảng cũng nên phì phò 1 tí để đời không tưởng ta là sợi dây rồi đem đi cột củi. Các vị tưởng tượng con rắn mà nó tưởng là sợi dây đem cột củi còn cái gì của nữa nha. Nhớ nha!

Ở đây sẵn nhớ giảng cái gì tôi phải nói thêm 1 cái, extra, bonus. Ngày hôm qua tôi giảng về cái ý nghiệp từ hòa. Có nghĩa mình luôn luôn sống bằng từ tâm khi nghĩ về người khác, tuy nhiên hãy nhớ câu này.

“Lòng hại người thì không nên có, mà lòng đề phòng thì chẳng nên không”.

Tôi có gặp 1 vài người mà họ tu riết không biết họ đắc chưa mà tôi ghét quá ghét đi, là vì tu riết đâm ra nó ngu, bị chúng gạt. Mà gạt thì im đi, chết 1 mình đi, đặng này gọi phone cho mình, thút tha thút thít kể cái ngu đó ra. Thì tôi nói trời đất ơi, lòng hại người thì không nên có, mà lòng đề phòng dứt khoát chẳng nên không. Khô quá, khô quá, yếu người đừng đi nắng.

Bồ Tát nhiều lúc sống như thằng ngu nhưng vì Ngài cố ý vậy và khi bị chảy máu đồ lệ, Bồ Tát không có than trách. Còn ta thì khác, lâu lâu nổi hứng bồ đề tâm, chơi ngu 1 bữa lấy tiếng sang, rồi lúc chịu không nổi kêu trời. Chơi ngu chơi dại chứ không phải là tu.

Ở đây cũng vậy, ý nghiệp từ hòa có nghĩa là luôn luôn sống trong lòng từ ái vì lợi ích của chúng sinh. Đứng, nhưng mà mình biết con lươn nó khác con rắn, con rắn bông súng, con rắn nước nó không giống con rắn hổ cho nên khi lội nước nhìn mấy con này thì nhớ đề ý. Con mới vừa đi qua này nè là con rắn nước, rắn bông súng. Con kia kia, con sọc sọc kia kia nó là mai gầm, nó là rắn hổ. Chứ đừng nói là tôi không cần ai cho nên chắc không ai cần tôi. Đó là sai nha, sai bét.

Cho nên cái thứ 6 này là gì? Là nghĩ rằng từ lâu tôi tu hạnh vô ngã mà tại sao đụng chuyện cái ngã nó cứ to đùng như cái ngã 7, thì xin thưa rằng lý do rất là đơn giản là bởi vì tu sai hoặc là tu chưa có tới nha.

Tôi nhớ có câu chuyện 1 vị hòa thượng, trong chùa bên Mỹ, có cô Phật tử đó cô làm bếp mà trời đất ơi cô sân si suốt, cô vô người dữ thì cô gây, người hiền thì cô ăn hiếp. Ngày nào cô cũng có chuyện lên cô méc hết. Bữa đó cô vừa đặt chân vô phòng khách để cô gặp hòa thượng. Cô tính gặp hòa thượng để cô méc thì hòa thượng nói thế này.

- Chùa tính mua thêm chiếc xe bán tải mà không có chỗ để, tính gọi nhà con được không?
- Thì cô này cô ngạc nhiên, cô nói, dạ chùa đủ xe rồi mua thêm làm chi sư phụ? Mà chùa chỗ parking bao la sao gọi nhà con? Biết bao nhiêu người không gọi sao gọi nhà con?
- Ông hòa thượng ông nói, có lý do chứ con. Tại vì trong chùa này, từ trong chùa cho đến nhà Phật tử không ai cái sân rộng như con hết tron.

Các vị hiểu không chữ sân, chữ sân tiếng Mỹ là yard, mà sân cũng là chữ angry. Cho nên ông hòa thượng ông nói có lý do chứ con là bởi vì trong chùa này rồi nhà của tất cả Phật tử không có ai có sân rộng như con.

Nghe đồn hình như sau buổi gặp gỡ đó, hình bà bắt đầu biết quê, bà bớt complain, bớt than phiền, bà bớt bất mãn lại. Nhớ nha, cái sân bà rộng nhất.

Trong room này tôi nghĩ, có rất nhiều người trong đây có thể cho chúng tôi gọi cả chiếc xe 18 bánh chứ không phải không, mà trong đây có nhiều người có thể cho 1 chiếc Boeing 747 gọi cũng được nữa bởi vì tôi thấy có. Có nhiều người cái sân của họ là khoảng tầm 747 là 2 chiếc coi như là dư chỗ đá banh luôn đó.

6 pháp cần phải sanh khởi.

Cái này giảng cho vui chứ bà con trong room làm sao không hiểu cái này.

6 pháp cần phải sanh khởi đó là lòng vô phiền trước 6 trần, chỉ vậy thôi. Vô phiền ở đây là gì? Là không trách không ghét, không bất mãn, không đăm đuối trong 6 trần thì gọi là vô phiền, vô phiền là không phiền não đó.

6 pháp này là 6 khả năng vô phiền cần phải cho sanh khởi. Rất cần, bởi vì phải nói rằng nhờ đây mà phạm chứng Thánh. Nếu không đủ duyên thì phạm phu cũng được an lạc hiện tiền. Đây là sở pháp cực kỳ quan trọng, vô cùng quan trọng và toàn bộ Phật pháp chỉ nằm trong 6 cái này, nói vậy cũng không sai. Có nghĩa là các vị còn nhớ bài Cư Trần Lạc Đạo của vua Trần Nhân Tông đó.

Cư trần lạc đạo thả tùy duyên

Cơ tắc xan hề khốn tắc miên

Gia trung hữu bảo hưu tầm mịch

Đối cảnh vô tâm mạc vấn thiên.

Cư trần lạc đạo thả tùy duyên – sống ở đời sống đơn giản nghèo khó mà có đạo là vui rồi, thả tùy duyên có nghĩa là chuyện đời tới đâu thì mình cứ tùy theo đó mình sống chứ mình không cần phải cạy cục, chạy vạy, kiếm tiền gọi là trốn tránh cái gì hết. Cư trần lạc đạo, sống đơn giản nghèo khó vui với đạo được rồi, có cái gì thì nhận cái đó. Thả tùy duyên là có cái gì nhận cái đó.

Cơ tắc xan hề khốn tắc miên – đói thì ăn mệt thì ngủ, cái câu đó đó, sống vui vẻ hồn nhiên bằng chánh niệm, chỉ sống đơn giản bằng chánh niệm chứ không có thêm bớt cái gì hết, bằng chánh niệm thôi.

Gia trung hữu bảo hưu tầm mịch – trong nội tâm mình đã có châu báu rồi không cần phải đi kiếm tìm ở đâu cho nó xa xôi.

Cái câu thứ 4 nó minh họa cho cái mình đang nói. Đối cảnh vô tâm mạc vấn thiên – có nghĩa là trước 6 trần, cái chữ vô tâm ở đây nó không phải là không có tâm mà vô tâm ở đây nghĩa là vô phiền đó. Có nghĩa là đối trước 6 trần không bị phiền não, mình không trốn chạy cũng không có theo đuối, cũng không bất mãn, không tham, không ưu trong 6 trần thì trường hợp đó được gọi là hành trì con đường giải thoát.

Đủ duyên thì phạm phu chứng Thánh, nếu thiếu duyên 1 tí tí thì kẻ thực hành cũng được an lạc hiện tiền. Bởi vì các vị nghĩ coi có sung sướng không, có nghĩa là không có gì làm cho mình đam mê đăm đuối 1 cách đặc biệt, cũng không có gì làm cho mình bất mãn, khó chịu 1 cách đặc biệt. Mà tôi cũng xin thưa, 1 người mà không có hành trì, không có hành chứng đó, không cần đặc chỉ có hành trì thì tôi gọi là hành chứng. Thì không bao giờ họ ngờ chuyện này là trái ngọt và trái đắng trên đời đều là của nợ hết. Trái đắng nó làm cho mình xót xa, đòi đoạn, can tràng, tan nát, đó là trái đắng. Còn trái ngọt thì sao? Trái ngọt muốn mà không được là khổ, được rồi giữ không được lại cũng khổ. Nhớ nha, nhớ cái câu này. Nhớ cái này, cái này quan trọng lắm.

Trên đời này chỉ có đắng và ngọt thôi còn lạt thì khỏi kể làm chi bởi vì nó lạt nhách, dịp khác tôi sẽ nói, cái lạt nó cũng oải lắm, cái lạt nó cũng nản lắm, lạt lẻo lạt (t) chứ không phải lạt (c). Giờ mình nói đắng với ngọt thôi.

Từ sáng tới chiều, từ trẻ tới già, từ lúc sống cho đến lúc chết chỉ quanh quẩn chủ yếu là trốn khổ tìm vui. Khổ là đắng, vui là ngọt. Mà cái đắng khỏi giới thiệu ai cũng biết đắng là những chuyện làm cho mình đổ máu rơi lệ là đắng, khỏi giải thích tại sao nó khổ. Nhưng mà cái ngọt người không biết đạo không ngờ đâu quý vị, cái ngọt nó khổ còn ghê hơn cái đắng. Bởi vì muốn thì phải đi tìm, quá trình đi tìm cái ngọt là cái khổ. Vì tìm không được là mới thấy khổ, được rồi phải giữ cũng là cái khổ, giữ không được cũng là cái khổ.

Còn cái anh đấng ảnh mới ghê nhưng thật ra ảnh chỉ có 1 lần khổ thôi, 1 lần khổ thôi, bởi vì có ai khổ vì đi tìm cái khổ đâu, có ai khổ là vì đi tìm cái đấng, có ai khổ vì giữ cái đấng, có ai khổ là vì cái đấng không giữ được nữa. Không có. Đối với cái đấng thấy vậy đó mà mình chỉ khổ 1 lần lúc mình nếm nó thôi. Còn đối với cái ngọt là mình khổ dài dài nha, mình khổ dài dài. Muốn không được là khổ, được rồi giữ không được cũng khổ.

Cho nên ở đây 6 phần cần sanh khởi là đối với 6 pháp vô phiền. Thế nào là 6 pháp vô phiền? Có nghĩa là không có theo đuổi trốn chạy khi 6 căn biết 6 trần dù thấy, nghe, ngửi, nếm, đụng thì không để cho 6 cái này nó làm khổ mình được bởi vì 6 thặng này chỉ là ngọt và đấng thôi. Đấng nó làm cho mình chảy nước mắt kiểu khác, ngọt nó làm cho mình chảy nước mắt kiểu khác.

Tôi nói đi nói lại mà tôi không biết nhục. Đó là tôi ôn riết nhiều người nghĩ rằng ông sư ông có bao nhiêu đó ông nói hoài, bởi vì 6 pháp có bao nhiêu đó thôi!!!

Trái đấng đấng sợ đã đành, mà trái ngọt nó cũng đấng sợ là bởi vì kiếm tìm là 1 quá trình đau khổ, được rồi phải tốn công giữ gìn là 1 quá trình đau khổ, giữ gìn mà không được lại là 1 quá trình đau khổ. Khổ lắm! Ở đây có ai mà không khổ vì tiền, vì tình, vì danh tiếng, vì quyền lực không như ý, khổ kinh dị lắm. Mà hình như tôi nhớ trong đời của tôi cái đấng là tôi khổ hơn cái ngọt. Quý vị làm ơn nhớ lại coi có phải vậy không?

Người mình không ưa họ không làm khổ mình nhiều bằng người mình thương. Và những món tôi ghét nó làm tôi khổ hơn những món tôi thích, cho nên đây là lý do mà chúng ta nên sống trong 6 pháp hằng trú, nhớ nha. (Pali 1:18:00)

6 pháp cần được thăng tri

Đó là 6 pháp vô thượng ANUTTARIYA 1.18.05, an là không, UTTARIYA là cao hơn, mà ANUTTARIYA là không có chi cao hơn. 6 pháp này gọi là 6 pháp vô thượng. Trí vô thượng, văn vô thượng, lợi đặc vô thượng, giới vô thượng, hành vô thượng, ức niệm vô thượng.

Bất cứ cái gì ta nghe, nhìn, sờ hữu, hành trì, gặp gỡ trong đời đều không chi hơn được Tam Bảo. Nội dung của 6 cái này chỉ có bao nhiêu đó thôi.

Trong đây có nói rõ mình có gặp gỡ bao nhiêu chư Thiên, Phạm Thiên, Ác Ma Thiên Tử, Ngọc Hoàng Thượng Đế, Thái Thượng Lão Quân, Diêu Trì Vương Mẫu, Bà Đen, Bà Chúa Xứ, rồi đại gia, tổng thống, thủ tướng, rồi bao nhiêu thứ vàng bạc châu báu quý hiếm đặc tiền trên đời, tất thấy những thứ đó không có cái nào cao quý, lợi lạc hơn là gặp gỡ Tam Bảo. Nhớ nha! Gặp gỡ thôi, rồi trong đời mình có thể nghe bao nhiêu câu nói, bao nhiêu âm nhạc, bao nhiêu thứ âm thanh, bao nhiêu thứ tiếng động thì tất cả âm thanh tiếng động trên đời này dù hay dù dở không có cái gì đem lại lợi lạc cho ta hơn là ta nghe được lời dạy của Tam Bảo.

Rồi sờ hữu cũng vậy. Trên đời này ta có sờ hữu bao nhiêu thứ nhưng mà không có cái gì hơn được những cái tu tập, hành trì theo lời của Tam Bảo. Nhớ cái đó. Thì tất cả 6 cái này nè, ức niệm là ghi nhớ, không có 1 cái ghi nhớ nào hơn là mình ghi nhớ Tam Bảo. Tất cả những nỗi nhớ, dù là người đi xa quê, nhớ nước, nhớ nguồn, con cái nhớ cha mẹ, người yêu nhớ người yêu, người thân nhớ người thân, bạn bè nhớ bạn bè, người nhớ vật, người nhớ người, người nhớ cảnh, thì trong tất cả những nỗi nhớ ấy, không có 1 nỗi nhớ nào đáng giá, xứng đáng hơn là nỗi nhớ của 1 người nhớ về Tam Bảo, nghĩ tưởng về Tam Bảo nha. Nhớ cái đó!

Tổng cộng lại được gọi là 6 vô thượng. Trí vô thượng, văn vô thượng, lợi đặc vô thượng, giới vô thượng, hành vô thượng, ức niệm vô thượng. Ưc niệm là ghi nhớ, lợi đặc là cái mình có được, kiến là cái mình thấy, thấy vô thượng ở đây là Tam Bảo. Văn vô thượng là nghe được Tam Bảo, lợi đặc vô thượng là sờ hữu cái gì đó liên hệ đến Tam Bảo, sờ hữu đời sống tâm linh đó. Giới vô thượng tức là không có đạo đức nào hơn được đạo đức gắn liền với Tam Bảo. Hành vô thượng là cái hành trì, ức niệm vô thượng là ghi nhớ.

6 cái này không có cái gì hơn được cho nên được gọi là 6 vô thượng.

Tôi nghe nói ở đây tôi nhớ trong kinh có kể câu chuyện, chuyện ông Cấp Cô Độc, chuyện này tôi nhớ kê rồi phải không ta? Lúc ông chưa biết đạo thì bữa đó ông tới thăm người anh ở thành phố xa. Ông Cấp Cô Độc đó ông tên là Sudatta, còn Anathapindika chỉ là ngoại hiệu hay mỹ danh do thiên hạ gọi để tán thán tấm lòng hào sảng của ông. Nhớ nha! Anatha là homeless là người không có nhà cửa, không nơi nương nhờ, còn pinda là thức ăn, pindaka là người cho ăn, người bón ăn.

Anathapindika là người nuôi cơm mấy kẻ cơ nhỡ, không nơi nương tựa, cô độc quan quả. Cô là trẻ con không cha mẹ, còn độc là tuổi già không con cháu chăm sóc, quan là đàn ông chết vợ không ai nấu cơm đùm, quả là đàn bà chết chồng không có ai leo trèo sửa dây điện, máng ống nước đùm. Tổng cộng gọi là cô độc quan quả, 4 cái hạng này ai có căn đến với ông thì coi như ông ra tay giúp đỡ, chứ còn tên thiệt của ông là Sudatta. Cấp cô độc là dịch từ chữ Anathapindika là người nuôi ăn kẻ cơ nhỡ.

Ngày đầu tiên ông đến với Phật pháp do ông đến ông thăm người anh ở phú xa. Mỗi khi anh em gặp nhau mừng lắm, sao lần này ông tới ông thấy người anh cũng ra mừng rôm rả nhưng buồn ra liền, nói em coi anh đã giao cho người nhà phòng ốc em lo hết rồi, phòng em là ông làm sẵn ở đó cho em mà. Bữa nay anh bận không có hàn huyên tâm sự, lu bu lắm. Mai chư Tăng với Đức Phật tới cúng dường, anh lu bu lắm. Che trại, dựng rạp, nấu nướng ở ngoài đồ mệt lắm. Thì ông nghe đến chữ Phật là tự nhiên ông bị sốc. Ông hết lòng, dộc lòng ông nghe, coi như tâm tư chỉ dôn vô chữ Phật thôi.

Ông hỏi bây giờ Ngài ở đâu? Thì người anh mới nói chỗ đó, chỗ đó. Đêm đó ông ngủ không được, ông mới mở cửa nhà, ông băng băng qua 1 quãng rừng mà trong đó là 1 bãi tha ma người ta liệng xác người ở đó. Thời đó có nhiều cách để an táng 1 cái xác người. Thủy táng là thả sông, hỏa táng là đem thiêu, mai táng là đem chôn, còn lâm táng là đem liệng vô rừng đó. Chỗ đó là chỗ lâm táng cho nên ông phải băng qua bãi liệng xác mới đến được chỗ Đức Phật. Tại ông năng chỉ mà, đi như vậy để gặp.

Các vị tướng tượng ông đi mà ông vấp nhằm xác người mà người ta mới vừa liệng, ông rờ thấy nó lạnh ngắt, mà nó dài thòn tóc tai tùm lum là ông biết ông hết hồn rồi. Rồi ông đi 1 hồi ông vấp nhằm bộ xương mà ông vẫn cứ đi là vì sao? Vì ông cứ nghĩ đến Phật Phật Phật Phật. Ông nghĩ chữ Phật Phật Phật Phật vậy đó là ánh sáng tự nhiên sáng lòa, không có hào quang gì hết trơn, tự nhiên do cái tâm nó sáng rồi con mắt nó sáng. Tâm sáng tự nhiên mắt sáng. Mỗi lần ông vấp ông hết hồn thì nó tối trở lại, cái đầu nó tối thì con mắt nó tối.

Lúc đó có 1 con dạ xoa tên là Sivaka là bà con kiếp trước của ông Cấp cô độc, biết ông này sẽ gặp Phật, ông được nhiều lợi ích lắm cho nên Sivaka ẩn thân mà nói vang vang trong rừng. Có mấy lần ông sợ quá ông tính thoái lui rồi, thì có tiếng nói: hãy cứ bước tới, đừng lùi bước, người có bước mỗi bước chân của người bây giờ trị giá là 100 ngàn đồng vàng, nói theo từ mình bây giờ, mỗi bước chân hàng triệu USD. Ông nghe như vậy, không phải là ông tham tiền nhưng mà ông được khích lệ bởi câu nói, nghĩa là ông biết chuyện ông gặp Phật sẽ được vô vàn lợi ích. Cứ như vậy cái lòng ông lúc chớp lúc tắt mà cuối cùng ông đến được với Đức Phật. Đức Phật giảng đạo cho ông nghe sau đó ông trở thành 1 vị đệ nhất cư sĩ về vấn đề hộ độ Đức Phật và chư Tăng.

Đâu phải dễ đâu quý vị, tại vì mình phải tìm phước duyên ba la mật nhiều đời, mà mình có gặp được chánh pháp hay không, gặp kiểu nào và hành trì được bao nhiêu, chứ không phải đơn giản nha.

Sáu pháp cần phải tác chứng.

6 pháp cần được tác chứng có nghĩa là lục thông tiếng Pali gọi là ABHIÑÑĀ, cái này lớn chuyện lắm nha, nếu mình nói cho tới nơi biết bao giờ mới đủ. ABHIÑÑĀ là lục thông, 6 thần trí, là cái gì? Xin thưa đây là 6 khả năng của 1 người đã tu tập tới nơi tới chốn chỉ quán song tu.

Đây là khả năng của 1 người đã hành trì rốt ráo chỉ quán song tu. Chỉ ở đây có nghĩa là họ có tu thiền, đặc sơ nhị tam tứ thiền, đó gọi là chỉ. Còn quán ở đây là họ từng tu Tứ Niệm Xứ thân thọ tâm pháp và họ đã đắc A La Hán. Chỉ có người nào có đắc thiền mà đắc La Hán luôn mới có lục thông. Bởi vì lậu tận thông là quả vị La Hán mà. Còn những vị A Na Hàm có đắc ngũ thông thì cũng vẫn gọi là Na Hàm ngũ thông chứ không có kêu lục thông. Bởi vì lục thông phải là A La Hán, bởi vì cái thông thứ 6 là quả vị La Hán, nhớ nha.

Hồi này tôi nói cái này có nhiều chuyện để nói là bởi vì Phật tử không nghe giảng thì chỉ biết đây là 6 thần trí thì thường quá, nó nghèo lắm. Bây giờ tôi đang suy nghĩ coi có đủ siêng có đủ cảm hứng để tôi nói hay không. Bởi vì nói cái này nó hơi mệt.

Các vị có còn nhớ cái khái niệm ảo không? Thế giới này là thế giới ảo. Ngày xưa ta chưa biết đạo, ta sống hoàn toàn theo sự dẫn dắt, chỉ đạo của phiền não. Do tiền nghiệp của kiếp trước, do khuynh

hướng tâm lý và môi trường hiện tại, chúng ta thích cái này, ghét cái kia, chúng ta trốn chạy cái mình ghét, theo đuổi cái mình thích, chúng ta chỉ biết sống như vậy thôi. Rồi khi chúng ta biết được Phật pháp, chúng ta có hành trì thì lúc đó chúng ta mới hiểu ra thì ra cái thế giới hồi đó giờ mình theo đuổi nó là đồ giả. Vd như mình là người Châu Phi thì mình thích ăn mặc diêm dúa, lòe loẹt, sặc sỡ, màu mè lung tung lang tang. Mình làm người Âu Mỹ thì mình đơn giản, hợp lý hơn, vừa vặn hơn. Mình hiểu à thì ra tùy vào chủng tộc, tùy vào chủng loại, hữu tình tùy vào chủng tộc, chủng loại mà mình có cái thích cái ghét không giống nhau. Như vậy cái thích của người này là cái ghét của người kia. (1:32:00)

Trong suốt nhiều đời chúng ta sống như vậy, chúng ta sống trong cái ảo như vậy, có nghĩa là không lối thoát. Tôi đang nói thần thông, tại sao tôi quẹo qua cái ảo ở đây?

Là như thế này, hồi đó đến giờ mình không tu tập thiền định, có, nếu có thiền định thì phải nhìn nhận kiếp có kiếp không, bây giờ tôi đang nói trường hợp này nè. Là trong những kiếp mình không có tu đó thì mình chỉ biết đất là những cái mình rò được, nước là những cái gì đó mình thấy được, lửa là cái gì đó mình cảm được, gió là cái gì đó mình nhận ra được bằng cái sự lắt lay, xô đẩy, trương phồng, áp suất, bla bla ...

Hồi đó giờ mình sống trong phiền não mình chỉ biết đất nước lửa gió, xanh vàng đỏ trắng, hư không ánh sáng, mình biết nó theo nhận thức của thể thường thôi. Nhưng hôm nay khi mà ta chứng thiền, chứng thông thì ta lại biết thêm 1 khía cạnh ảo hóa nữa của vạn hữu. Khi chứng thiền chứng thông – chứng thiền là đắc thiền, chứng thông là có thần thông, ta lại biết thêm 1 khía cạnh ảo hóa nữa của vạn hữu là sao? Là như thế này, 1 hành giả đắc thần thông, ngồi tay không, tôi nói rõ luôn tay không, thậm chí trên người chỉ có cái xà lỏn thôi, không có cái gì hết, vô sản tuyệt đối. Chỉ cần vị này ngồi yên lại, hoặc đứng yên lại nghĩ đến mục tiêu thôi, nghĩ đến đề mục nào bữa hôm mình đã tu đó, nghĩ đến đề mục đất đi. Niệm đất đất đất đất, chỉ cần nhìn mặt nước mà nghĩ đề mục đất, với định tâm của hành giả thì khi hành giả nói đất 1 cái thì nguyên cái mặt nước trước mặt vị này nó bèn trở thành đất. Nói thiệt, vị này có thể đi trên đó tinh bơ. Dĩ nhiên nó chỉ là đất trong cái cảm nhận của đương sự thôi. Các vị nghe kíp không ta?

Có nghĩa là khi mình đắc thiền rồi, mình có thần thông, thần thông ở đâu ra? Chỉ là sức mạnh nội tâm của anh đắc thiền thôi chứ không có gì ghê gớm hết. Chỉ cần ông muốn đi qua mặt nước, ông chỉ nói trong bụng đất, hãy biến thành đất đi là lập tức với sức định tâm của ông, nguyên cái mặt hồ mặt sông nó thành ra đất ngay, là vì sao? Là vì trước đây ông từng tu đề mục đất.

Ông đề miếng đất trước mặt, đất đất đất đất, ông niệm tới 1 lúc nào đó nhắm mắt lại lúc nào không hay mà miếng đất đó nó vẫn lơ lửng, mồn mọt, sừng sững, lừng lững trước mặt ông. Ông cứ tiếp tục niệm như vậy đến 1 lúc, đất là đất tưởng tượng thôi, nó trở thành ra là 1 điểm bằng bạc, bằng vàng của 1 mặt trời, mặt trăng sáng rực, nhưng trong tâm thức của hành giả, hành giả biết đây là cái miếng đất đề mục chứ không phải cái gì kỳ lạ hết.

Hành giả cứ tiếp tục niệm như vậy và hành giả đắc sơ, nhị, tam, tứ thiền. Với sức mạnh định tâm của 1 người đắc tứ thiền bằng đề mục đó, thì khi nào cần thiết, phải nói thêm là khi nào cần thiết, chứ còn mình không hành đạo, không học đạo, mình nghe người ta có khả năng, thì chắc mình ăn rồi tối ngày mình cứ đi qua sông qua suối, không có đúng. Mình đắc rồi tự nhiên mình chán à quý vị, vì sao? Vì anh muốn đắc thiền thì anh phải ly dục, bớt muốn cái này, bớt muốn cái kia.

Chẳng hạn như tôi, nhiều khi tôi nghĩ trong bụng, trời đất ơi bây giờ tôi ngồi trước đám đông mà tôi chỉ nhắc cái mông lên khoảng chừng 3 tác là ăn cả đời không hết. Bây giờ mấy người bị ung thư, tôi không cần chữa khỏi, tôi chỉ cần vượt nhẹ chỗ đau đó rồi nó nghe mát lạnh rồi nó chết, mỉm cười nó chết là tôi đã ăn không hết rồi.

Khi tôi còn 5 dục thì tự nhiên tôi không có khả năng thần thông, nhưng khi tôi có khả năng thần thông thì tôi bỏ luôn cái suy nghĩ này, không có cái suy nghĩ này, bây giờ mình đi kiếm mấy người đại gia bị bệnh rồi chữa cho họ, kiểu như Võ Hoàng Yên bây giờ tiếng tăm lừng lẫy, thì không. Nhớ cái này quan trọng lắm. Mấy ông thầy bùa giỏi thứ thiệt đó, trên mức thượng thừa chí tôn vô thượng thì mấy ông không còn có lòng tham tiền, tham danh nữa quý vị thì mấy ông mới đạt tới cảnh giới cao nhất của trí tuệ. Còn cái thứ lang băm, thầy bùa tào lao còn mong ước thích thú này nọ thì tay

nghề không cao được, còn cái thứ mà lên tới đỉnh thì không thích gì hết. Chính vì nó không thích gì hết cho nên tay nghề nó mới lên tới đỉnh. Cái này rất quan trọng.

Khi hành giả tu đề mục đất thì hành giả muốn đi qua sông qua suối, đi qua mặt nước, đi qua hư không đó chỉ cần niệm đất 1 phút, thì cái sức định tâm trước đây bây giờ nó sẽ tạo 1 lớp ảo hóa cho đương sự. Rồi hành giả có thể dời non lấp biển, ban ngày có thể tạo ra bóng tối mà ban đêm có thể tạo ra ánh sáng, biến 1 vật gì đó từ màu này sang màu kia, biến 1 vật nhỏ sang thành lớn, biến 1 vật lớn thành nhỏ, biến 1 vật ở xa thành gần, biến 1 vật ở gần thành ở xa, bla bla ... Thì toàn bộ khả năng này được gọi là thần túc sai biệt.

1:37:40

Cái này nếu học giáo lý mà nếu học cho kỹ là mình thấy đây là 1 pháp môn tu tập bởi vì mình học về lục thông có nghĩa là mình học về cái ảo thế giới. Học về lục thông là học về bản chất ảo hóa của thế giới và hành trình tu chứng giải thoát. Kinh dị chưa. Lục thông này nè, nó dễ sợ như vậy. Rồi cái khả năng biến hình tùm lum tà la gọi là thần túc.

Khả năng thứ 2 là khả năng thiên nhĩ, gọi là thiên lý nhĩ hoặc là thuận phong nhĩ. Có nghĩa là với khả năng của người đắc thiên, mà cái này mới quan trọng, đắc ngũ thiên và có khả năng thính giác bình thường không trực trặc, nhớ nha, cái này quan trọng nha. Hai cái này nó cộng lại nó mới cho ra cái khả năng này. Đắc ngũ thiên và có khả năng thính giác bình thường có nghĩa là người điếc thì không có được thiên nhĩ thông. Nhớ cái này nha, nhớ nha! Làm ơn quý vị nhớ dùm điềm này.

Có nghĩa là thiên nhĩ thông là thuộc về cảnh giới của người đắc thiên, nhưng mà đương sự phải có thiên nhĩ dựa trên nền tảng là anh này có cái lỗ tai bình thường, thính giác ảnh bình thường, chứ 1 người điếc không có luyện nhĩ thông được, nhớ nha. Thời Đức Phật đã có chuyện này rồi.

1 vị Tỳ Kheo kiếp trước từng gieo nghiệp mà mình đã diễn giải ở đây (1.39.40), nói tắt là gieo nghiệp tấn công mạng nhĩ người khác, cho nên đời đời sanh ra cứ quờn là điếc, cứ rảnh là điếc thoi. Đến khi gặp Phật vị này có tu tập thiên định đắc thiên nhãn nhìn thấy chư Thiên rồi tùm lum đã lắm nhưng không có nghe họ nói được gì hết. Giống như đang coi tivi mà bị tắt volume vậy đó. Có nghĩa là thấy ông đi qua bà đi lại nhưng mà không biết nói cái gì. Ở đây cũng vậy, nhớ nha.

Rồi khi mình có ngũ thiên sắc giới cộng với khả năng thính giác bình thường, không cần xuất sắc, bình thường thôi thì nếu mình muốn mình có thể nghe được những âm thanh, những tiếng động cực nhỏ, cực xa mà người khác không nghe được.

Khả năng tiếp theo là Tha tâm thông. Tha tâm thông là sao?

Đương sự phải có thiên nhãn mới có tha tâm thông được. Muốn đắc thiên nhãn thì phải đắc ngũ thiên sắc giới và không đui mù, có nghĩa là khả năng thị giác phải bình thường, nhớ nha. Cái này mới quan trọng nè.

Muốn có tha tâm thông, muốn hiểu được người ta nghĩ cái gì chuyện đầu tiên là đương sự phải có thiên nhãn, dùng thiên nhãn quan sát người ta, ở đây chú giải nói chứ tôi đâu có đắc đâu mà tôi biết, đừng có ép tôi chứng minh, tôi khổ quá khổ nha.

Cho nên muốn có thiên nhãn phải có tha tâm thông, mà muốn đắc thiên nhãn thì phải đắc ngũ thiên và không đui mù, có nghĩa là sao? Khả năng thị giác ok. Người mù không thể luyện thiên nhãn thông, người điếc không thể luyện thiên nhĩ thông. Nhớ cái này rất là đặc biệt nha.

Túc mạng thông hoặc là túc mạng minh là nhớ lại quả luân hồi.

Sinh tử thông (có chỗ ghi là thiên nhãn thông), bởi tôi nói rồi nó có 2 nghĩa, nghĩa 1 là khả năng thấy được những cái ở xa, cực xa và cực vi, thì gọi là thiên nhãn. Nhưng thiên nhãn cũng còn có 1 trường hợp nữa là nó đồng nghĩa với sanh tử minh, có nghĩa là trí thấy rõ khả năng luân hồi.

Cuối cùng là lậu tận thông cũng là lậu tận minh là trí xuyên qua nhân quả luân hồi mà thấy được 4 đế 12 duyên khởi rồi chấm dứt toàn bộ phiền não để thấy không còn gì đáng ghét, đáng thích, gọi là lậu tận thông, các vị nghe kịp chưa?

6 thông là như vậy đó.

Túc mạng thông là trí nhớ lại quả luân hồi. Nhớ lại kiếp trước mình từng làm nam nữ, đẹp xấu, thọ yếu, khôn ngu, sang hèn, giàu nghèo, bla bla ... thấy mình từng là con dòi, con ong, từng làm ông hoàng bà chúa, tướng quân, đại gia. Thấy cái đó gọi là thấy cái quả luân hồi. Còn thấy nhân luân hồi là sao? Thấy rằng do nghiệp nào mà kiếp kia mình khổ quá cỡ, do phước nào mà kiếp nọ mình sung

sướng quá cỡ. Trong room có nghe kịp không ta? Có nghĩa túc mạng là thấy rõ cuộc đời của mình trong các kiếp sống trước nó ra sao và vui thế nào.

Còn sanh tử mình là hiểu được lý do vì đâu mà mình sướng như vậy, vì đâu mình khổ như vậy, vì đâu mình sang hèn, ngu trí, hiền ác như vậy, hiểu cái đó gọi là sanh tử minh. Đó là cái luân luân hồi.

Rồi còn cái cuối cùng cái thông thứ 6 là lậu tận thông. Có nghĩa vị này thông qua cái trí mà thấy cái luân luân hồi, cái quả luân luân hồi, vị này lập tức thấy được giáo lý 4 đế và 12 duyên khởi. 4 đế tôi đã nói rồi, là mình bây giờ mình học đạo cộng với cái ngồi suy diễn tưởng tượng và lý luận thấy đời là khổ nhưng mà thấy không ghê bằng mấy cha đắc thiên nhãn và đắc sanh tử minh này nè. Mấy cha này mới thấy ghê nè, thấy tận mắt luôn mà thấy rõ ràng cái kiếp đó là con dòi ở dưới hầm kia, rồi cái kiếp kia lên làm hoa hậu, làm ngọc hoàng, kiếp nọ làm ăn cướp, làm du đãng, kiếp nọ làm thầy chùa, làm linh mục, bị đâm chém lòi ruột, móc mắt, rồi bệnh không thuốc uống, đói không có gì ăn, lạnh lẽo không có chăn, không có đệm, rồi bị hà hiếp, bị tù oan, bị vu khống, kiếp kia bị làm dê, bị làm heo, bị làm bò bị thiến, kiếp nọ làm gà bị người ta giết người ta ăn thịt, rồi gặp nạn trên biển cả, sa mạc, rừng sâu, núi cao. Đó thấy nguyên bức tranh sanh tử nó ghê vậy đó.

Đó là thấy quả luân luân hồi, còn thấy nhân luân luân hồi là thấy vì đâu mình bị cái đó, được cái kia bởi vì do nghiệp thiện này do nghiệp ác kia. 2 cái này cộng lại là vị đó nổi da gà. Vị đó thấy ồ thì ra hễ có mặt là khổ, trường hợp thứ 2, tất cả những gì ta thích đều là thích trong khổ, rồi cái thứ 3 muốn hết khổ thì đừng thích trong khổ nữa, cái thứ 4 hành trình nhìn lại khổ để không thích khổ được gọi là đạo đế.

12 duyên khởi là sao? Là do thấy rằng vì không nghĩ 12 duyên khởi nên chúng sanh trốn khổ tìm vui bằng các nghiệp thiện ác. Do có nghiệp thiện ác mới có các tâm đầu thai, do có tâm đầu thai nên mới có 6 căn mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý. Từ 6 căn này mà không có tu tập thì tiếp tục hưởng thụ cái này, bất mãn cái kia rồi tạo ra các nghiệp thiện ác. Nói cho nó nôm na như vậy.

Từ nghiệp thiện ác tiếp tục tạo ra các tâm đầu thai để đi sang kiếp khác mà hễ có tâm đầu thai thì phải có kiếp sống, mà hễ có kiếp sống thì có sanh già đau chết, có sầu bi khổ ưu não, muốn mà không được, thương mà phải xa, ghét mà phải gần, cứ như vậy nó cứ quay hoài, quay hoài, quay hoài.

Thì vị hành giả thấy ghê quá, nhàm chán, không còn tiếp tục thích cái này ghét cái kia nữa thì bèn đắc A La Hán.

Học lục thông là mình học tinh hoa Phật pháp là vì sao? Là vì học lục thông mình thấy rằng trước đây mình sống trong 5 dục, khi chán 5 dục rồi mình mới tu thiên. Ngày xưa tưởng dục ta sống ảo kiêu thấp nhất, chán dục rồi ta chứng thiên sống ảo theo cách cao cấp hơn. Người thấy được nhân quả luân luân hồi thì không còn sống ảo nữa. Dễ sợ chưa!

Bài giảng của tôi bữa nay tôi kết thúc ở phần phóng dật nhưng mà tôi rất là tâm đắc với bài giảng lục thông này bằng 3 ghi chú này.

Ngày xưa hưởng dục, tức là hưởng dục giới chúng ta sống ảo kiêu thấp nhất. Chán dục rồi chứng thiên sống ảo theo cách cao cấp hơn. Làm sao sống ảo được? Không có đất mà lại nghĩ là đất, là đất nó ra liền. Rồi do mình từng tu đề mục hư không cho nên mình muốn xuyên tường, xuyên núi, xuyên vách, xuyên đá, xuyên gỗ rất là dễ, chỉ cần niệm khoảng trống, chỉ cần nói trong bụng “khoảng trống đi” là lập tức nó trống lỗng mình đi tỉnh bơ. Trong mắt người khác đó là xuyên tường, xuyên vách, xuyên gỗ.

Rồi bây giờ mình muốn có ánh sáng, hồi xưa mình từng tu đề mục ánh sáng, tu đề mục màu trắng. Đề mục màu trắng và đề mục ánh sáng có thể tạo ra ánh sáng khi đắc thiên. Cho nên bây giờ nó đang tối thui, mình nói hãy sáng đi, nó bèn sáng, mà mình nói tối đi, bởi vì ngày xưa mình từng tu đề mục màu xanh cho nên bây giờ mình có 2 khả năng: 1 là mình có thể biến mọi thứ thành màu xanh như ý mình đồng thời mình cũng có thể tạo ra bóng tối như ý mình thích. Như vậy ảo theo kiểu gì ta? Ảo theo kiểu của người ly dục.

Dùng thần thông cũng là 1 kiểu sống ảo. Vd như trong kinh mình nói, lúc vua A Xà Thế thỉnh Ngài Ca Diếp tôn trí xá lợi của Đức Thế Tôn vào trong bảo tháp thì Ngài Ca Diếp Ngài xét thấy rằng 218 năm sau sẽ có 1 vị đại đế thống nhất toàn bộ sơn hà Ấn Độ tên là Ashoka đại đế. Ông này trước là

bạo chúa, sau là hiền quân hộ trì chánh pháp rất mực cung kính và nhờ ông này Phật pháp sẽ được truyền bá khắp nơi Á Châu đem lại vô vàn lợi lạc cho quần sanh nhân loại.

Xét thấy điều này, Ngài Ca Diếp lúc tôn trí xá lợi Thế Tôn vào trong lòng đại tháp cho vua A Xà Thế thì Ngài có chú nguyện như thế này “mong sau đèn ở đây trong suốt 218 năm không tắt, hoa ở đây trong suốt 218 năm không héo, không khô, tất cả hãy giữ nguyên trạng như vậy để chờ. Khi nào vua A Dục nhìn thấy cảnh đặc biệt này vua phát tín tâm hộ trì Phật pháp”.

Nói xong thì Ngài đánh lễ xá lợi lần cuối rồi lùi ra cho người của vua A Xà Thế đem gạch đem vữa phong kín lại ngôi đại tháp. Từ đó bà con cứ xì xụp lạy mà không thấy xá lợi đâu hết vì xá lợi đã được tô kín mít trong lòng tháp. 218 năm sau, theo luật đời dâu biển, ngôi cổ tháp xưa ngày 1 rêu phong, có chỗ sụp có chỗ nứt.

Vua A Dục khi được hướng dẫn đến lễ tháp thì vua thấy lòng thương cảm khôn nguôi, vua nói trời ơi tháp thờ bạc đạo sư 3 cõi mà như vậy, có lẽ con làm lại bảo tháp khác huy hoàng, tráng lệ, hoành tráng hơn để xứng đáng với Thế Tôn. Ông nói rồi thì ông cho người khai tháp để thỉnh xá lợi ra. Khi tháo được mấy viên gạch ra rồi thì các vị có biết không, vua bàng hoàng phải vịn nhẹ vào tay vị sư dắt mình đi, tại vì vua sững sốt tưởng mình đang chiêm bao khi thấy ngọn đèn trong đó vẫn cháy, lửa vẫn tung tăng nhảy nhót hồn nhiên thơ ngây như thuở nào. Và bao nhiêu hoa thơm hoa quý 218 năm vẫn thơm phức và tươi thắm như mới vừa hái cách đây 15 phút. Đây, nhớ nha! Cái đó là ảo chứ còn cái gì nữa. Tức là Ngài chỉ dùng thần thông Ngài chú nguyện, hoa nào 218 năm, chỉ trừ ra hoa giả, hoa nhựa, hoa sắt, vậy đó mà vẫn tươi mới ghê chứ.

Đó là ảo thừa quý vị. Tức là đối với người không biết gì họ thấy trời thần thông ghê quá, nhưng mà với người biết đạo hiểu thiên, hiểu thông thì cái đó vẫn là ảo có nghĩa là do tâm mình muốn thần thông nó tạo ra như vậy nhưng sau đó thì thôi. Không ai có thể dùng thần thông để giữ hoài 1 đóa hoa đời đời không héo, giữ hoài 1 mạng người đời đời không chết, chuyện đó không có, chỉ có tác dụng trong 1 thời đoạn nào đó thôi nha.

Cho nên tôi muốn kết lại, tôi muốn chốt lại bài giảng này, đó là cái phần nói về lục thông cho chúng ta biết những việc rất là quan trọng. Trần gian này vốn là cõi ảo hóa, ngày hưởng dục chìm đắm trong đời sống thấp kém, đó là sống ảo theo kiểu thấp nhất. Ngày biết chán dục, ta biết hành thiện, biết chứng thông thì ta sống ảo cấp cao hơn. Khi đủ duyên lành ba la mật rồi thì mình mới nhận ra mọi thứ là ảo để rồi không còn tiếp tục thương ghét cái gì nữa. Khi ấy thật sự mới lìa khỏi kiếp sống ảo.

OK chúc các vị 1 ngày vui an lành và 1 đêm nhiều mộng đẹp. Bye bye.

**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SƯ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐÍNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN.**
